Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL

LE DIRECTEUR GERANT:

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1120

NĂM THỨ CHÍN SỐ 817 MỖI SỐ MẤY TIỀN 乙亥年七月初八日 NGÀY THỨ TƯ 7 AOUT 1935

GIÁ BÁN

ĐÔNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 6$00	8$00
Sáu tháng 3.00	4.50
Ba tháng 1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

La Voix du Peuple

Mỗi tuần xuất-bản bốn kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
35 [illegible], đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: số 68
Giây-thép: TIENGDAN HUẾ

Hoạn nạn cùng khổ là trường học thiên nhiên.

Ý-KIẾN ĐỘC-GIẢ

NẠN KHỦNG HOẢNG PHẢI CHĂNG LÀ BÀI HỌC?

Khủng hoảng! khủng hoảng! rõ là hung thần ác quỷ ở đâu xông tới xứ mình, dang vô đây đọa, làm cho bà con khắp 3 kỳ ta mang cái ách khốn khổ, dầu có ông thầy bảo hộ là người Pháp cao tay phù chú, sẵn phép thần thông mà chưa có phương gì đuổi con ma gớm ghê ra khỏi xứ, đáng buồn bực biết bao! Ấy thế mà kỳ giả có gặp một đôi người thức giả nói về tình hình trong xứ, xem họ lại có vẻ lạc quan mà nhận cái nạn khủng hoảng kia là một bài học, một bài học nghiêm trọng mở tâm con mắt cho người mình nhiều.

Mới nghe như trái ngược thiệt, nhưng theo lời họ giải nghe cũng có lẽ, tưởng nên thuật cho bà con xét xem.

«Trên con đường sống của loài người, bất kỳ thời đại nào, xứ sở nào, hay dân tộc nào, có cùng mới bản, có biến mới thông. Như một nhà kia tường hư mái nát, trống dưới dột trên, mà còn tâm trạnh nào chui được là người nhà cứ đụt vào ưu cho qua ngày; có trải qua một trận gió lớn mưa to xô tốc cả mấy chỗ đụt kia, thì lũ người nhà ấy đến cái bước cùng, dầu muốn chui đụt cũng không chỗ chui đụt được nữa. Đứng trước bước cùng ấy tất nhiên có 2 đường: 1 là làm người không nhà, ấy là họa, 2 là phải tạo cái nhà mới, ấy là phúc. Họa phúc sau nầy khác nhau xa, mà bắt đầu chia ra là tự bước cùng cùng đó ấy.

Hiện cái nạn khủng hoảng ở xứ ta kéo dài mấy năm nay, nào có khác gì cái nạn nhà đổ nói trên. Taco phải bi quan nhận là đầu họa, đành làm người không nhà cho đến ngày tiêu diệt; cái nói cứ ngồi xem mà nó sẽ tới, không phải bàn làm gì, mà chúng ta thiệt không nỡ bàn; vì chúng ta đương còn muốn sống, mà có lẽ 20 triệu ba con ta phần đông đều muốn sống như chúng ta cả.

Muốn sống tất nhiên phải làm thế nào cho có cái nhà mới, mà có nhà mới, trước hết là người trong nhà ấy phải chừa bỏ cái tánh hư mất xấu, sửa ra cái tánh tốt biết cần kiệm, nhẫn nại mà sau mới biết chung lo công việc làm nhà kia. Hiện cái nạn khủng hoảng ngày nay mà chúng tôi có cái lạc quan cho là bài học, vì nó làm cho người mình lòi những tánh hư ra mà không chỗ dấu:

1) Tánh cô tức. — Trước kia sống dễ, từ nhà giàu sang cho đến anh cu li, bất kỳ ở địa vị nào vẫn giữ cái lối tây tất qua ngày, có bị đụng chạm mà còn chỗ thối lui thì cứ lui mãi. Nay nhân cái nạn khủng hoảng nầy, nhà giàu sổ sự, người có bằng cấp cũng kiếm không ra chỗ làm, lao động tuần cơm hằng ngày, không thể lấy lất mà sống được.

2) Tánh xa xỉ. — Xa xỉ ở xứ ta không đáng kể vào đâu, nếu so với người ngoài, nên gọi là «không giữ đã đành» thì đúng hơn. Trước kia vật sẵn bán chạy, làm ra tiền dễ thì có mấy nỗi nầy, sẩm những vật chất bề ngoài. Trải qua nạn khủng hoảng nầy, có muốn lóc cóng không tiền mà sắm, tất nhiên chừa bớt.

3) Tánh ỷ lại. — Xã hội ta lấy gia đình làm bản vị, theo tập quán lưu truyền mà cũng nhờ sự sanh kế dễ dàng, nên ngoài 20 tuổi, còn nhờ cậy cha mẹ mà chả có nghề nghiệp gì. Đã không nghề nuôi sống, hết nhờ cha mẹ thì nhờ kẻ khác, trọn đời nằm trong cái vực ỷ lại. Trận khủng hoảng nầy không khác gì một trận giặc sáng chung quanh, ai cũng lo sự sống phần nấy. Cái chỗ mà mình ỷ lại ngày trước, nay không thể nhờ cậy được nữa, sống chết chỉ nhờ nơi mình.

4) Tánh giả dối. — Cái bệnh dịch cả đổi nầy thì suốt cả các hạng người, nhứt là người trên đối với kẻ dưới, người có học vấn nhiều ít đối với dân ngu, người có tư bản đối với dân nghèo, thường thì ngọn dã dối ấy. Nói riêng về một hạng người tự phụ tai mắt có địa vị trong xã hội, thường ban tiếng hảo ơn sướng để mua tiếng nầy nọ. Nay nhân nạn khủng hoảng nầy bạn bình dân lao động đã giác ngộ, nhiều cái mặt nạ dối trá tự nhiên đổ toang ra, không phương gì che đậy được.

Đấy, cái nạn khủng hoảng mà chúng tôi nhận là bài học là vậy đó.

Bởi nhân bài học nầy mà kiến thức lịch duyệt càng mở thêm, chí khí kiên nhẫn trí cầu càng bền thêm, lòng phấn đấu càng mạnh thêm, mang ra chúng ta có cái nhà mới tốt ấy là phúc. Trái lại, được bài học hay ấy mà không lo tấn thủ, ngồi chờ cái chết đi tới trói lấy mình, ấy là họa. Ai chọn đường nào thì tự chọn lấy, riêng phần chúng tôi lấy làm lạc quan.

Nạn khủng hoảng nầy mà có người nhận làm bài học là thế. Nhân thế, ký giả xin mượn câu bi dụ nầy nói thêm cho rõ:

Một cái hầm ngăn trên con đường đi tại chính trước mặt mình, những người mạnh dạn đã bước khỏi đi trước tịt mù, mà mấy người đi sau, đến đấy là dừng bước. Bỗng đâu có con cọp ở đường sau xốc lại thét một tiếng, mấy người hoảng lo tránh cái chết, vọt một cái vượt qua được cái hầm kia ngay. Con cọp ấy không có ý làm ơn cho mấy người đi sau kia, song nhờ nó mà mấy người biết vọt hầm. Con cọp đó tức là bài học: tức khủng hoảng.

X

ÂU-CHÂU CHỈ CÒN 4 NƯỚC CHƯA PHỤC GIAO VỚI NGA

Nước Nga sau khi lập thành Lao động chánh phủ, các nước Âu châu xem như bệnh dịch, sợ cái họa «truyền nhiễm», không ai muốn làm quen. Vậy mà mấy năm nay đã lần lượt bắt tay với Nga nhiều.

Sau cuộc Nga-Mỹ thương nước, Pháp Nga hiệp định, ngày 14-7 vừa rồi, nước Tỷ-lợi-Thì đã chính thức thừa nhận Tô-Nga. Báo Pháp cho việc ấy làm mạnh thêm thế lực Quốc-liên.

Hiện Âu châu chưa phục giao với Nga chỉ có 4 nước: Thụy-Sĩ, Hà-Lan, Bồ đào-Nha, Nam-tư-lạp-Phu mà thôi.

Thế là Nga nay không còn cô lập nữa.

D. D.

CHUYỆN ĐỜI

Chuyện trúng số

Ngày xổ số 31 Juillet đã đến, đến mà cách ăn ở, nào động rồi qua nhường cho lại cho sự làm ăn yên tịnh ngày thường. Càng với ngày xổ số chúng ta đón tiếp bao nhiêu hy vọng, nhưng hy vọng đến đến một cách nồng nàn rồi cũng để lại có để lại rải rác nơi nầy nơi nọ biết bao là mối thất vọng. Lắt lai mình hết, ai bảo quá hy vọng cho đến phải thất vọng? Mà thất vọng cũng quá đáng một tý. Chơi là việc cần may, chớ với một đồng bạc mà bước cho nhứt định được mười vạn, bảo không thất vọng sao được; chớ phải chi bữa trước các bạn cũng như tôi, cần trúng cho khỏi bị trúng số thì bữa nay qua cũng lỗ gì đâu. Nếu may hoặc rất mà có trúng chắc các bạn cũng không từ, vì nào có phải lỗi tại các bạn! nhược bằng không trúng, thì ít nữa các bạn cũng đã dự đoán cái điều ấy rồi, không lấy gì làm thất vọng.

Nhưng nói gì thì nói chớ bữa nay đã có một số người tối phước đương sung sướng. Trúng số là người thành thị thì họ đã mời anh em chàng bạn đến nhà bàng đãi những tiệc tây tiệc tàu rồi rủ nhau đi đờn ca hát xướng; như họ ở nhà quê thì họ cũng mổ heo mổ bò rượu thịt lung tung. Họ sung sướng là phải. Nhưng dân ngu ở đâu cũng sẽ trông thấy mặt mày đông người đến với họ, mà phần nhiều những người ngày thường không thân mật bao nhiêu. Lại cái thuyết mà tôi đã có nhịp phô trương trong bài trước. Hôm nay một chuyện nầy đến chứng cho cái thuyết trên; một chuyện có hơi dồng một chuyện tiểu thuyết. Nhưng khiến phần [illegible]

Bữa chúa nhựt 4 Aout thầy phán P. đi chơi miệt nhà quê về gặp cô C... San cơn chuyện hàn huyên vắn tắt, thầy P. hỏi đến chuyện xổ số:

— Sao, mấy lần làm ăn thế nào, có trúng số không?

Cô C. ra vẻ mừng nói một cách mãn nguyện:

— Chính em đi xuống phố để dò số đó. Vậy anh có thể làm ơn dò cái số của em không?

— Được lắm. Số gì? Thầy P. vừa nói vừa rút cây viết máy sắp ghi vào một xấp giấy.

— Năm trăm bốn mươi tư nghìn, sáu trăm lăm mươi hai.

— Một số thật à?

— Còn số khác, nhưng người chị em giữ đem về dưới phố cả.

San cơn chuyện, tin giả thầy P rồi, cô C bước một vừa đi vừa ngẫm nghĩ, mà thỉnh thoảng không thể tự cầm một nụ cười cứ vẽ ra trên khóe miệng.

Cảnh cái hình bóng của thầy P, một khoảng đời đã vắng của cô C bay ra trước mắt. Hồi đó nhà cô C giàu, cô C còn được một ngày hai bữa đi trường học. Tuy còn ở học đường, nhưng tuổi cô ta cũng đã lớn, vừa lớn để cho một cô nữ học sinh có thể trải qua bao nhiêu tình cảm của một người đàn bà. Trong thời gian ấy cô C lại được biết thầy P, hai đường đã chỉ non thề bể... Rồi cô C. bỏ học, nói rằng ở nhà để giúp đỡ cha mẹ già, nhưng sự thực là cô C không còn tha nào để tâm vào sách vở nữa. Cô C thế là đã trở thành một vị hôn thê của thầy P, chỉ còn chờ ngày thành vợ chồng chính thức. Một sự không ngờ xảy tới: nhà của cô C. chẳng may bị một cơn bão hoạn chẳng sạch sành sanh, bao nhiêu sự nghiệp của thầy mẹ cô đã ra tro, ra khói. Cô C trở thành một gái không của hồi môn, rồi từ đó vắng tin thầy P và cuộc hôn nhân đã đình..

Cái vết thương trong lòng cô C mong có thời gian mà lần lần cũng lành được, nay nhân một nhịp không ngờ cô gặp lại người xưa, lại sẵn cô có nghe nói số 544 632 trúng một vạn, nên dễ vờ cô đọc cho thầy, nói là số chaude, nhờ thầy đó hộ.. vì vậy nên cô vừa đi vừa mỉm cười.

Quả nhiên tối hôm ấy thầy P hớt tới đến một cách sốt sắng vô cùng, vẻ vội vàng nói:

— Thật số ấy của em phải không?

— Sao lại không? mà nó trúng đặc đặc à?

— Đặc đặc thì không nhưng trúng lớn.

— Mấy?

— Một vạn!

— Anh nói chơi à?

— Được, em chỉ chờ có thế mới có thể hết hôn với cậu X, vì em không muốn họ khinh em là nghèo.

— Em nói gì? ... Của anh? em quên lời đính ước ngày xưa...

— Bình nước mà một cuộc hôn tai đã xảy được, thì cái vé số trúng một vạn đồng cũng đã xảy như không. Thái anh vẫn là người khốn nạn lắm. Cút đi!

Lạc-nhân

Một bữa tiệc giải hòa

Vì vụ lôi thôi giữa ông Huyện Q ỳnh-lưu cùng ông Cử Hồ-phi-Thống, do sự kiện của ông phủ Lê xuân-Mai, mà dư luận xôn xao mấy bữa nay; nhờ quan Sứ và quan tỉnh Nghệ an điều giải một cách khôn khéo, ông Huyện Quỳnh lưu, chẳng như ăn năn sự lạm quyền bồi thói quen nông bạo của mình mà gây ra chuyện ấy, nên đã làm bữa tiệc tại huyện, mời ông cử Thống và ông phủ Mai tới dự rồi cùng đi ô tô vào Yên-lý dạo mát, chuyện trò vui vẻ. Có lẽ bữa tiệc nầy là tiệc giải hòa.

Chuyện «ông cử bị cùm, bị đánh» vì vụ kiện là chuyện kỳ nhục trên lịch sử ta chưa từng có, mà tiệc giải hòa nầy, cũng là chuyện mới Âu hóa: Hai người thù nhau đến đến gươm mà sau đến gươm rồi là bắt tay nhau chớ gì.

P.

Thược về bên nào?

Phái phủ về xét nhà ở thành-phố

Lúc 3 giờ chiều ngày 30-7-35 có viên lý mục phố Tư-nghĩa (Quảng-Ngãi) Trần-Lương, và hai người lính là sửu Lâm, sửu Thiết và phó tổng Võ Khoá cùng hương chức làng Chánh-lộ, tới xét nhà ông Bạch quang-Ba tại phố Chánh lộ thuộc thành-phố Quảng-ngãi, xét lục khắp cả nơi, trong nhà ngoài hè, trương hàm sách báo, trường hương [illegible] không có vật gì quan ngại, nên phái viên làm khám bảo ký áp rồi về.

Phái phủ vừa bước ra, thì liền thấy có viên Cò Annam và người chủ thầu đồ thông vệ sinh công ích bô-lít lại kéo đến khám xét của tiểu bất nạp tiền đồ thông.

Xét nhà cũng là chuyện thường, song việc nầy có đều khó giải là: tại nơi nhà ông Bạch-quang-Ba hiện ở, làng Chánh-lộ đã ký giao về đất nhượng địa, thuộc về quyền cai bát thành phố cơ, vụ thuế năm nay, làng Chánh-lộ không còn thân thuế vườn đất ấy nữa, lại phải nộp tiền vệ sinh theo thành phố. Vậy mà về bên chánh trị, thì lại thuộc dưới quyền mấy ông làng (như vụ xét nhà hôm nay đó rồi). «Nhứt đầu lưỡng địch», cự ăn ở, đi đứng hằng ngày, không những một mình ông Ba, phần đông nhân dân không biết theo lịnh bên nào. Vì như có người hà con đến khi ở nhà quê đến thăm, lỡ tối ở lại, nếu có trình Cò thì làng hỏi hết, cần trình làng thì sở Cò phạt giam..... hiện nay có lắm người lấy làm lo ngại!

Quan trên nên ra lịnh cho như dân vùng nầy biết đường xu hướng, để an ở làm ăn.

P. V.

Mưa lụt to tại Biên-hòa

Ngày 22 23 24 juillet, tại tỉnh Biên-Hòa (Nam-kỳ) trời mưa lụt to, nước sông Đồng-Nai dâng cao lâm ngập đồng và đường sá đề lầm, nhứt là vùng Tân Uyên và ở tỉnh thành. Nước ngập, quan cai trị Luciani bỏ về Saigon trú, song đi ô-tô nửa đường rồi không đi được nữa, phải đi xe bò. Khi xe bò đi gần đến cầu Cô-lao Phố ở cây số 16, bị sụp trôi chết, may mấy người đẩy xe thoát được nạn và bò cũng khỏi hề gì.

Lại một người Nam đi xe đạp qua khúc đường ngập, bị trôi cả xe và người đi mất.

Hiện nơi bị lụt, hư hại nhiều, người ta đang trù cứu cấp. Ban cứu tế nạn dân đương dự bị mua đồ gởi nhờ quan chủ tỉnh Biên Hòa phân phát cho kẻ lâm nguy.

Bài điệu văn của quan Khâm sứ Trung kỳ khi làm lễ nghinh cửu cụ Phước Môn Quận công Nguyễn-hữu-Bài

(Trích dịch đại đoạn)

Như tin bản báo đã đăng trước, trong khi làm lễ nghinh cửu cụ Phước Môn Quận công Nguyễn hữu Bài tại tư thất của cụ, 33, quai de la Susse, cụ thượng bộ Lại Thái văn Toản Khâm mạng đứng thay mặt Nam triều, tỏ lời thương tiếc, và đọc tờ Dụ của Đức Vua ngày 29 Juillet. Trong Dụ, đại ý Đức vua ngài thương tiếc và khen ngợi cụ Phước Môn Quận công trọn bình sinh là một bậc trung thần của Tiên đế và của Ngài, đã giúp cho hai chính phủ Nam triều và Bảo hộ nhiều việc sẽ ghi chép trong sử sách mà không đời nào quên được; và tuy phong cho cụ hàm Cần chánh đại học sĩ, (hàm lớn nhứt trong 4 hàm gọi là tứ trụ).

Tiếp theo cụ Thượng Lại, quan Khâm sứ đọc bài điệu văn khá dài:

Ngài bắt đầu tỏ nỗi đau đớn mà ngài cho là của nhân dân xứ Trung kỳ, cả toàn Đông dương nữa. Ngài nói: «Ấy là một nhà cố vấn rất khôn khéo của hai chính phủ đã tạ thế; ấy là một ngọn lửa to đương đỏ hực mà bỗng tắt. Lòng chúng ta biết bao nỗi đau đớn mà thấy một người trọn đời giúp vào công cuộc mở mang xứ nầy tạ thế; tuy người đã không giữ một quan chức gì nữa, nhưng người mất đi cũng để lại một chỗ trống trong cảnh giới».

Kế ngài lược thuật tiểu sử cụ Phước Môn Quận công: Tổ tiên cụ ở Quảng bình, nhưng sau lại dời vào ở làng Cao xá Quảng trị. Cụ sinh trưởng tại làng ấy. Lên 20 tuổi, cụ lãnh một chưa thừa phái Nam triều, rồi qua làm thơ ký cho tòa Khâm. Năm 1886 cụ đổi ra Bắc hà, khi thì làm việc với các võ quan tây, khi thì làm việc với các văn quan tây, nên trí nào chịu ảnh hưởng rất lớn. Cụ dự vào hội đồng phân giới Bắc kỳ và Trung hoa, công quán lính đi khắp miền Thượng du, và ở làm việc nhiều năm tại Sơn tây.

Mười năm sau cụ trở về Huế. Khi ấy cụ kinh nghiệm đã nhiều, tuy là chưa chỉ là người giúp việc nhà nước nhưng là một người giúp việc thấy xa hiểu rộng, đoán việc xét người rất rành.

Không bao lâu cụ được bổ vào trong quan trường. Với tư cách của cụ, cụ phải chiếm một địa vị quan trọng trong quan trường: năm 1898 cụ làm Bố chánh ở Thanh hóa; kế về làm Tổng thơ ký Cơ mật trong 8 năm; rồi lên chức Thượng thơ bộ Công dưới triều vua Duy Tân; đến triều vua Khải định, thì cụ lên chức Thượng thơ bộ Lại sung Cơ mật hội trưởng. Mấy năm sau tuy về vườn an dưỡng tuổi già, nhưng cụ cũng được tôn làm Nguyên lão Cố vấn Nam triều.

Nói về tư cách cá nhân, cụ ăn ở đơn giản và dễ mến, nghiêm thì thật là nghiêm, nhưng không gay gắt. Hình thể cụ tuy mỏng mảnh bé nhỏ, nhưng nghị lực bên trong cứng cỏi lắm; cụ khuyên nhủ người không dùng chính sách bạo hoạnh, nhưng không chịu để vì lẽ gì mà không đạt được mục đích.

Về đối chính trị của cụ, quan Khâm sứ nghi nói: «Công cuộc về chính trị của cụ không thể tóm tắt được, vì nó lẫn lộn với sử xứ Trung kỳ trong khoảng mấy năm sau đây. Cụ là một người giúp việc rất sáng của Chính phủ Bảo hộ, không có sự gì mà cụ không dự vào, hoặc bằng việc làm hoặc bằng lời khuyên; không có cuộc cải cách nào là không có vết của cụ. Đối với cụ, không có vấn đề gì là không giải quyết được: trí nào lanh lẹ, khi nào cụ cũng tìm ra cách giải quyết rất thích hợp với nguyện vọng cùng xu hướng của nhân dân. Cụ vẫn giữ theo tục lệ xưa, vẫn thả cựu, nhưng khi gặp việc mà cụ cho là có tiến hóa về mặt xã hội hay kinh tế trong nước thì cụ mạnh dạn mà thi hành.

«Cụ làm tôi mấy đời vua kế tiếp, chịu công khó rất nhiều..., trong lúc Âu chiến đại chiến, nước Pháp phải cần Đông dương giúp quân lính, chính nhờ cụ Nguyễn hữu Bài, lúc ấy giữ chức Thượng thơ bộ Lại, giúp vào cuộc vận động, tụ tập và đưa lính mộ đi. Thế là đối với nước Pháp cụ là một người hết sức trung thành. Lúc có loạn cọng sản, cụ không nể nuôi gì sức yếu, mà cần

(Xem tiếp trang 3 cột 3.)

Một chuyện rối dân trong vụ đạc điền

Về miền nguồn Quảng nam, Quảng ngãi, phần nhiều là đất rừng núi do dân ra công khai khẩn lâu đời thành nghiệp chủ trung thuế, đời nọ sang đời kia, mà không có khế ước gì cả.

Nay nhân vụ đạc điền, có lũ mượn cái cớ không khai ấy mà sách tiền dân hoặc chiếm đoạt. Nam ở Quảng ngãi, phủ Tư nghĩa, làng An hội, đất hoang thế của làng, kẻ nào xin khai cơ lập nghiệp, cất đặt cửa nhà, đời nọ truyền đời kia, đã thành nghiệp chủ, lâu nay nộp thuế làng có biên lai; không trung tuần tháng 7 tây, có phái viên về tại định làm lấy kha, bọn dân ấy đến khai, thì bao lý không chịu chứng nhận, nói muốn làng chứng nhận phải lo ít nhiều bọn mới chịu nhận. Vô lối làm chết chết (vì có chân Vô Tự quyền lý trưởng) thâu mua tiền ấy, người nào có tiền thì làng nhận, còn những người không lo chạy được tiền, thì phải làng chiếm luôn. Có người đem chuyện ấy đến nói hầu với quan phủ, thì ngài dạy: «Thôi để làng họ nhận lấy giấy trích lục, rồi sau sẽ phát lại cho».

«Làng sẽ phát cho», quan trưởng làng phát cho không cho?

Trong việc đạc điền, dân quê chỉ lo ngóc bóc lột vô lý của lý hương. Vậy quan trên thấu rõ nhẽ đó, làm sao cho được ổn thỏa để dân yên.

Đâu làng

Sổ đặc biệt:

Nhân ngày đệ bát chu niên của Bản báo, số sau sẽ là một số đặc biệt 8 trang, đăng toàn các bài nói về chuyện báo rất có hồng thú

10 Août 1935

Số trúng 25$

Cuộc xổ số Đông pháp ngày 31 Juillet vừa rồi, về số trúng 25$, có nhiều người chưa hiểu, vậy giải rõ như sau:

Trong 1200 số trúng 25$, cứ coi trong giấy số, có 6 con số (chiffre) thì đừng kể 3 con số trước, chỉ xem 3 con số sau cùng mà có số 373 hay 723 thì là trúng 25$. Vì dụ những số 674.723, 458.373, 050.723, 204.373, v. v... là trúng cả.

Câu đối điếu cụ Phúc-Môn Quận-công

Câu của cụ Phan-bội-Châu

LỜI DẪN : Bội-châu với cụ Phúc-Môn vẫn chưa tiếp mặt nhau bao giờ. Nhưng trước mười năm ở ngoại, có người bạn lớp anh tôi, là bạn tâm phúc với cụ.

Nhà tư tết bạc tây có câu : Kẻ bạn của bạn ta, tức là bạn ta.

Vì vậy, nên tôi vẫn thường nhận cụ là người bạn chưa biết mặt.

Sau khi về nước, tôi ở Huế, có được nghe người ta truyền tụng câu cụ đạo : «...Cho mà không Bảy Tường sự nghiệp cụ không cần phải nói, chỉ một việc ấy, vừa đã bất hủ

Nên tôi có 2 câu đối khóc cụ :

X

重於泰重於鴻天因將興之。嗟九原可作乎。陰此江河誰砥柱。
時而止時而行。心則聖是耳。如一門皆秀也。看今马治必笑我。

XX

Vào triều ra quận, rượt đan đời khôn phơi ngành đỉ ai xem, trời bọn biết cho chăng? thờ vua cùng tổ do-sinh, lăng Tự-thức cảm bia thiên ngọn cỏ.

Bảy Á chào Âu, tay cửa nước nẩn lâm la rinh nhịp mỏ, đất sao chân đặng chứ? tin chác cất-nhắc như-trị. lời thánh kinh no ôn bấy mươi năm.

Câu của cụ Huỳnh-thúc-Kháng

誰為第二人。域外山河新覓路;
天胡堅一老。九嶷風雨聚愁中。

Dịch : *Người thứ hai ai ấy nối chưn sau? thành quách non sông, gặp khoảng dễ đang lời mới cũ.*

Giữa một trời kia đành cướp sớm! giang hồ lăng miễu. giữa cơn chung rỉ mối vui buồn

1er AOUT 1935

HIỆU BỨC-THUẬN

Đã dọn về N° 7, Rue de la Citadelle -:- HUẾ

(Cửa Thượng-Tứ)

Quan lại hiểu về việc dẫn thủy

PHÚ-YÊN. — Về việc đong thủy ở bậc tả ngạn (nông giang), lâu nay quan trên đã hiểu nhiều lần mà giải quyết chưa xong.

Ngày 25-7-35 quan Tuần vũ, quan Phó Tuy hòa và quan Tham dẫn thủy, lên tại làng Đông lộc, tổng Hòa tường, để hiểu về việc ấy.

Trước các tổng lý và điền chủ 2 tổng (Hòa tường và Hòa bình), quan Tuần đem vấn đề đang thủy tỏ bày cho công chúng biết, đại ý quan nói :

Năm nay (1935) nhà nước đã đánh thuế nước, mà thấy ruộng nhiều chỗ bỏ đang thầy, nên phải định lại để cho điền bộ với mương rút đi. như năm nay điền bộ đều với mương rất rồi, thì qua năm 1937 nhà nước sẽ đánh thuế nước, bằng không chịu với thì sang năm (1936) nhà nước đánh thuế nặng. . Nên quan về hiểu cho nhân dân biết, coi phía nào lợi hơn thì làm.,. Quan lại bảo ai có ý kiến hoặc yêu cầu việc gì, cho phép nói, nhưng tổng ý đừng nói lâm ngôn. Có tên dân làng gốc tỉnh nói cái hạ giống chuột phá lúa, và người dân làng Qui-hậu hỏi về việc y đã làm mương cạn mà ruộng không lấy được nước, quan Phó trả lời qua loa là xong việc Rồi cử trống đưa các quan ra đi, ai nấy về nhà. Nghe hiểu

MỚI RA

Brillantine Vân-Hoà

LỌ NHỎ

Bán lẻ 0$10

Rất tốt ! Rất rẻ !

Mùa viêm nhiệt nầy nhà nào có trẻ con nên trả sẵn một hộp

Phấn trẻ con

VÂN-HÒA

Trị rôm sảy hăm lở rất thần hiệu

Vân-Hoà

87, Rue Paul Bert -:- HUẾ

Mối lo nầy cũng phải

Kỳ Dân biểu hội đồng thường niên năm ngoái, ông Dân biểu chủ bút báo Sao mai, Trần-bá-Vinh, có đề khởi một vấn đề quan trọng mà tự ông cho là lợi dân ích quốc. Vấn đề « Gáng thuế muối vào đinh điền » !

Sau đó báo Tiếng-dân có một bài nói chung về các công việc hội đồng, trong đó bác cái đề nghị «gáng thuế muối» của ông Vinh, có kể ra mọi lẽ không thi hành được.

Một đây thấy ông Vinh lại đề khởi thuyết ấy đăng trong báo Sao-mai của ông (quốc số nhạt). Thế là cái đề nghị ấy ông Vinh nhận là cái sáng kiến rất hay mà kiên trì đeo đẳng, trông cho có ngày thực hành.

Đối với thuyết ấy, tôi không dám tin chắc Tiếng-dân bác là phải, nhưng vẫn hoài nghi cho cái chánh kiến của ông Vinh, đầu ông đã viết ra một bài xỉ thuyết khá dài để bình cái đề nghị «hay» ấy.

Mối hoài nghi ấy tôi cứ để bụng. Một bữa chủ nhật, nhân vào chợ nhà quê chơi, nghĩ ghé qua nơi nhà ông lão nọ. Trong khi chuyện vãn, tôi có hỏi ông lão :

— Nhà bác năm nay có không hoàng không ?

— Không hoàng đâu anh chớ không, quanh năm người sự lo xin thuế ra, chỉ lo cải với muối mà không có tiền mua mới khổ cho !

Nhân tiếng «muối» ấy nhắc cho tôi nhớ hoài nghi trên, bèn hỏi :

— Nhà bác nộp mấy tên đinh và có bao nhiêu ruộng ?

— Tôi đã ra nhiêu, có 2 đứa con đã đóng thuế đinh lâu nay, và một mẫu ruộng.

— Mỗi năm nhà bác ăn bao nhiêu muối?

— Độ 50 kilo, nhưng có năm nhiều năm ít không nhất định.

— Vậy như gáng thuế muối vào thuế đinh điền, cho muối giá được rẻ, bác có bằng lòng không ?

— Gáng thế nào ? muối bọ làm đâu dưới bể, người ta mua lại sở Thương chính đem bán lại các chợ, đã có thuế rồi, sao lại gáng vào đinh điền ?

— Thì gáng thế để ai làm muối được ý do làm, khỏi phiền lụy về sự bắt muối lậu và giá muối rẻ chớ sao ?

Ông lão hơi nghĩ ngợi, rồi hỏi :

— Vậy như người không có ngạch thuế đinh thuế điền gì cả mà lại ăn muối nhiều, thì có đánh thuế không ?

Tôi bị câu nói vặn của ông lão nghĩ khó trả lời, nhưng nói gượng :

— Không đinh điền thì chỉ anh đâu nghèo cùng, thuế gì cũng không nữa là muối.

— Thầy nói sai xa với thực sự lắm rồi (nguyên ông lão đã có chứng cớ nằm trong con mắt ông), chính bà Hai bậc cạnh tôi đây, nhà bà chuyên nghề làm mắm, làm dưa, làm tương. nhà bà có 3 người con gái và đứa cháu 18 tuổi, không có thuế đinh, bà không có vạc ruộng nào mà quanh năm bà tiêu muối hàng trăm bạc. Bà biện giải cho như gáng thuế muối vào đinh điền thì nhà bà ấy khỏi thuế muối. Bà ăn muối nhiều mà khỏi thuế còn nhà tôi ăn ít mà chịu thuế, chẳng là hết công lắm sao ?

Ông lão nống ngụm nước lại nói tiếp : Bà là tôi cử chỉ trước mắt tôi thấy, nếu như xét kỹ thì có nhà đinh điền nhiều mà ăn muối ít (nhà giàu có thịt cá) còn nhà đinh điền ít mà ăn muối nhiều (kẻ muối quanh năm . Gáng thuế muối theo đinh điền ,không chỉ hết công, mà còn vô lý nữa.

— Vô lý thế nào bác ? Sao bác lại gọi là vô lý ?

— Thầy phải biết, phàm một thứ thuế gì nhà nước đặt ra, thế nào cũng có bằng vào cái gì là nguyên tắc, như có đầu người thì có thuế đinh, có ruộng đất thì chịu thuế điền, có nhà hàng thì chịu thuế môn bài. Người đất nhà hàng làm nghề cho mướn thuế đó, mới cũng thế. Nay đem gáng cho hết người vì cái cớ ăn muối, thì nhà chịu cái phải chịu thuế kiếm ăn, người mặc hàng vải phải chịu thuế cong đất, nhà ăn thịt phải chịu thuế cho thịt, thôi vô số., mà cách mua trên đó bông lý lẽ gì làm chuẩn ?

— Vâng, bác nói có lẽ

Tôi từ ... đăng câu chuyện lên báo, độc giả tự xét đến chế trí của ông đáng hiểu cái tài quả mưu của ông lão xem sao.

H. v. V.

Lời kêu của bạn buôn bán ở chợ Tam - kỳ

Trong ba mặt thang nay, chúng tôi là bạn hàng buôn gánh đội bưng nơi chợ Bàn thạch (Tam kỳ) chịu phần thiệt thòi quá lẽ. Thuế chợ bằng thân cao. Ví dụ : một con gà trước thân nửa xu, nay thân một xu rưỡi, một gánh gạo thân 2 xu, nay thân 4 xu, một gánh cải trước nửa xu, nay 2 xu, vật gì trước thân một phần mà nay tất tăng lên đôi ba phần.

Hạng bán ế mà bị thân thuế cao, người ế xin nộp như cũ, thì bị chửi đánh và xiết mảng xiết gánh, tội quá !

Có kể hồi lại mấy chú thân thuế, thì chúng tôi phải nộp cho nhà nước mỗi năm hơn 2.000$, nên thuế phải tăng, có quả vậy không ?

Lúc không hoàng nầy, bạn buôn bán làm ra gì nay chưa thể nào, nhà nước đã hiểu tiếng, có đâu để bọn thầu tự ý tăng giá như thế ?

Bạn hàng buôn gánh tại chợ Bàn-thạch (Tam-kỳ)

Thiệt là Cẩm-nang !

Tôi có chứng đau mình, đau lưng, đau xương, nhức đầu, chóng mặt, tê mỏi chân tay, ăn ngủ kém, sức lực yếu, thân thể gầy ốm, hơn 3 năm trời thuốc nào cũng không khỏi. Một hôm tôi qua chơi nhà ông bạn ở đường la gare thấy ông đang coi quyển sách Dược mục của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG HANOI, ông liền trao cho tôi coi và giới thiệu sách ấy cho tôi. Tôi liền mở ra coi thấy có thứ thuốc «BỔ HUYẾT KHU PHONG» số 108, mỗi hộp giá 1$, trong toa nói rất hợp với các bệnh của tôi, tôi mừng quá, liền đến nhà Đại lý VĨNH HƯNG TƯỜNG mua 1 hộp về uống thử, thì thấy bệnh bớt nhiều, tôi lại đi mua 2 hộp nữa về uống thì bệnh khỏi hẳn. Tôi lại mách cho mấy người thân mua dùng cũng đều khỏe cả. Tôi cho thuốc ấy thiệt là thần dược mà quốc cách Dược mục hàn, thiệt là 1 bộ CẨM-NANG. Vậy tôi xin có lời cảm ơn nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG và xin mách bảo cùng đồng bào đều biết.

TẠ-XUÂN-HƯỜNG

Rue Jules Ferry VINH

(Thuốc nầy có bán tại Nam-Thiên-Đường, 66 rue Phan-đình Hanoi, 88 phố Cửa-đất Haiphong, 31, 100 phố thành Nam Định, Phúc-hưng-long Thanh-hóa, Vĩnh-hưng-Tường Vinh, Vĩnh-Tường Huế, Phước-long Quảng-ngãi, Trần-Cảnh Quangai, Lê-hữu-Hưng Phanthiết, Hòa-Lương Khánhhòa, Thanh-Thanh, 120 rue la somme Saigon, Ngô-Tử-bá Nông cổ Mỹ-Tho được phong ở Bắc bán và các đại-lý khắp nơi. Hãy nhớ Nam-Pharo.)

THUỐC SÂU ĂN RĂNG

Hiệu THÔNG - HOẠT Quảng - Trị

Giá 0$15

Rất thần hiệu

TRƯỜNG THƯƠNG - MẠI THIỆT HÀNH Ở ĐÀ-NẴNG

Chuyên môn dạy :

1) Toán Bút (Comptabilité), 4 tháng, mỗi tháng 5$00.
2) Đánh máy chữ mười ngón tay Dactylographie), 4 tháng, mỗi tháng 5$00.
3) Viết chữ tắt (Sténographie) 4 tháng mỗi tháng 5$00
4) Tiếng Pháp (Français) mỗi tháng 4$00.
5) Các thứ toán (Mathématiques), mỗi tháng 4$00.

— Học ban ngày, hay ban đêm, cùng một giá tiền.
— Tiếp học trò trước tuần tuần.
— Trường không nghỉ Tamnam.
— Ai muốn học hỏi điều, học mình nào thì đến, nhà trường phái bằng xếp, có quan Đốc Tourane, có quan Chánh-phòng Thương-mại tại chứng.

(Tiếp cạnh đến rồi, ở ấn đường đã có việc làm ở Huế, có ở Tourane, trong hãng Adriqua, Denis-Frères, Morin Frères, etc.)

— Đơn xin học, theo lệ nhà nước, có gửi cho chủ trường :

M. Paul NGUYỄN VĂN CHẤT

cựu nghiệp trường Cao-Đẳng Đông-Pháp

DIRECTEUR de l'Enseignement Pratique du Commerce à TOURANE

Ngày 10 JUILLET 1935

Tại 57 RUE PAUL-BERT HUẾ

Đã khánh - thành Phân-cuộc của

VÕ - ĐÌNH - DẦN

ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Tiệm chánh tại Chợ - lớn NAM - KỲ

18 năm danh tiếng khắp Đông - Pháp

DỊP MAY HIẾM CÓ !!!

Bán chiết hàng trong một tháng. Các quý khách mua thuốc từ 1$00 sẽ tặng 1 hộp thuốc ĐẠI BỔ CỬU LONG HOÀN 2 VIÊN, đáng giá 1$10 và quyển CATALOGUE rất đẹp.

Các thứ thuốc cao. đơn, hoàn, tán, của VÕ-ĐÌNH-DẦN đã nổi danh tiếng nhứt ở Đông-Dương, bào chế theo lối mới, bằng những sản vật nước nhà.

PHÂN CUỘC *Tourane ở phố* Verdun

Hiệu Khuynh - Diệp bán

DẦU THÙNG

TRÀM CHAI

NÚT CHAI

Cho hết thảy ai ai muốn ra các hiệu dầu tên khác mà chất dầu giống như KHUYNH-DIỆP.

Giá thật rẻ ! Hàng thật tốt !

Tại hiệu KHUYNH DIỆP ở Bến-Ngự HUẾ, khi nào cũng có chứa sẵn lối 3 tấn dầu tràm.

Các sở nấu dầu tại :

PHƯỚC - MỸ (Quảng-Bình)

SA - LUNG (Quảng - Trị)

AN - NÔNG (Thừa - Thiên)

Phú - Xuân Học - Hiệu

41-43-45, Đường Gia-hội, HUẾ – Hiệu trưởng : CAO-VĂN-CHIỂU

Trường Tư-thục lớn nhất ở Trung-kỳ. Lập từ năm 1931.

Thưởng thọ Long - bội - tinh — Ngày nhập học : 1er Septembre 1935

Ban Tiểu-học (Từ lớp Năm đến lớp Nhất).

Ban Cao-đẳng Tiểu-học (Từ Nhất-niên đến Tứ-niên Cụ-thể)

Những đều lợi - ích cho các Học - sinh của Bổn trường

1) Những Giáo-viên đều có bằng cấp rất cao và rất tận tâm, toàn là những tay chuyên-môn trong giáo-giới, đã có lịch-duyệt nhiều trong mấy năm nay, nên rất thực hành có cách giáo khoa rất hoàn bị.

2) Trường lập đã lâu, nên đã có cơ sở rất vững bền. Học-sinh sẽ được đến nơi đến chốn chắc chắn, khỏi phải giãn đoạn nửa chừng. Nhờ sự kinh-nghiệm đã bốn năm, nên bây giờ cách tổ chức rất hoàn toàn, không kém gì các trường tư lớn nhất ở Hanoi và Saigon.

3) Học trò rất mau tấn tới và năm nào trong các kỳ thi hạch, số học sinh trúng tuyển đều đông.

Thi bằng Tiểu-học : 1932 : đậu 7 trò ; 1933 , 10 trò ; 1934 : 16 trò ; 1935 : 27 trò.

Tiểu học (Primaire) : id 20 trò ; id 32 trò ; id 44 trò ; id 53 trò.

Thành-chung (Diplôme) : năm nay (1935) đi 21, đậu 8 (5 người bằng ưu).

(Tên những người đậu, có gửi tại trường).

4) Tiểu học phí và kỳ thi rất hạ.

5) Khỏi phải mua sách học đắt tiền, trường sẽ phát không những bài đã in sẵn.

6) Có một phòng thí nghiệm để dạy khoa học (gần 100 cái máy và hơn 100 đồ Hóa vật dùng làm thí nghiệm), không bỏ những địa cầu, địa đồ và những bản cách trí.

7) Vẽ những bài tập đọc, đọc bằng Máy nói và những đĩa hát đọc những bài trò đánh ăn những nên sẽ Ám-đáp.

8) Có dạy thêm tiếng Anh và Solfège cho những người đi thi B. E. Có ông Đốc Nhà-thương đến khám và cho thuốc không cho những trò bị bịnh.

9) Thành thường có để chức những cuộc Diễn-thuyết và những cuộc Du ngoạn rất bổ ích

10) Học trò có thân phụ, đi mệnh và ở điền, được trả nửa tiền.

N. B. Nhà trường đã sửa sang lại rất chỉnh đốn. Sau kỳ nhập học, sẽ có một cuộc phát phần thưởng rất long trọng, có những phần thưởng của Hoàng-Đế, của Quan Khâm-Sứ Trung-kỳ của các Cụ Thượng; của Cụ Viện-Trưởng Trung kỳ và của các Quan Tây, Nam tặng cho học sinh Bổn-Trường.

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai : 0$90

Nhà Thuốc PHẠM - DOÃN - ĐIỂM Tourane

HAI THỨ THUỐC GIA-TRUYỀN HIỆU-NGHIỆM LẠ THƯỜNG !!

KIỆN-NHI

Thuốc bổ trẻ con : Chuyên trị các trẻ bị chứng cam mãn lâu ngày không lớn, hóm ăn, bụng to, chân nhẽo, gò bóng, tóc ưa, có gân xanh ở bụng và mặt. Dùng thuốc này độ ba chai lập tức da thịt tươi đỏ khác thường, tiêu diệt các bệnh, ăn chơi chóng nhớn. Đã thí nghiệm cho nhiều trẻ được kết quả hoàn toàn.

Chứng thư : Tôi có mua 1 chai thuốc *Tam-Tiên Kiện-Nhi* tại hiệu Sinh-Huy Dược-Điểm cho con tôi dùng, thấy sự kiến hiệu lạ lùng, mới dùng hết 1 chai giá 1$20 mà con bé tôi đã ăn nặng thêm được 1 kilo, và bây giờ nó trực khoẻ mạnh, nên tôi thành thực giới thiệu để bà con biết mà mua cho trẻ dùng. NGUYỄN-VĂN-VỸ, Poste -:- Vinh

Mỗi chai 1$20

Kiện-Tinh Bổ-Thận

Các bạn thanh niên từ 15 đến 40 tuổi hay bị chứng Mộng tinh, Di-tinh, Hoạt-tinh, bất tâm thần bất giao, tinh khí bất cố, nguyên nhân vì lao tâm lao lực, tửu sắc quá độ, dâm dục không chừng. Khi mới phát bịnh, trong mình mỏi mệt, ăn kém, ngủ ít, đi đứng bần thần, mắt mày xây xẩm, đêm nằm hay thao thức, suy nghĩ liên miên, khi mới thiếp thiếp chợp ngủ thì giật mình như sắp ngã. Mà ngủ thì lại bị thấy nhiều điều kỳ quái, chiêm bao mộng mỵ. Khi ngủ gáy đến chuông, miệng khô, hay đánh trống ngực. Bệnh như thế chỉ dùng độ 3, 4 ve là khỏi hẳn. Nhất là người bị bệnh lậu, giang mai sau khi khỏi, dùng thuốc này rất tốt, vì chất thuốc làm cho sinh tinh, cố khí, bổ thận, giúp đường tiểu tiện thông về trong.

Mỗi ve 1$00 — Nếu là 5$00

Hãy Đại-lý đo nơi : SINH-HUY DƯỢC-ĐIỂM, 59, phố la Ga -:- VINH

ĐẠI-LÝ : *Hanoi — Haiphong : Hoi Vinh - Huế - Vân-hòa — Vientiane - Phan - thị - Lộc — Đồ-lương : Nguyễn-đình-Chính*

Cuộc thi vẽ hình Affiche

Hãng savon VIỆT-NAM mở cuộc thi vẽ hình một người đờn bà VIỆT-NAM đứng mời mua savon VIỆT-NAM (đứng savon hoặc chỉ miếng savon). Một người đờn bà giống hơi hình mỹ-nữ trong miếng savon VIỆT-NAM, vẽ ba màu.

Giải thưởng hạng nhứt : 50$00

hạng nhì : 20$00

hạng ba : 10$00

Hình chơn dang cho đẹp, cách đứng cho địu dàng, y phục cho dáng hoàn.

Hình vẽ trong giấy, dessin bề cao 42cm, bề ngang 28 cm.

Cuộc thi nầy kể từ ngày 1er Juin thâu đến 15 Août 1935 thì dứt.

Hình ta gởi thẳng cho hãng savon VIỆT-NAM ở CHỢ LỚN.

CHUYÊN TRỊ :

Đàn đang liệt dương, Đàn bà bạch đới, Ở cử đầy dâng bồ huyết, Đau cảm, bất rét, dùng mau lại cứu.

Người thường dùng ăn ngon ngủ nhiều.

Một chai 0$80

ĐẠI BỔ NGUYÊN

HIỆU CHỮ THỌ

Bổ huyết và bồi bổ nguyên khí

CÓ BÁN TẠI :

Các nhà Đại - Lý Thuốc chữ THỌ, Dầu chữ THỌ, Dầu TỨ QUÍ

NHÀ THUỐC VĨNH - THỌ

TOURANE

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở **Khắp Đông-Dương**

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG KHÁC NHAU:
DẠ - DÀY, PHONG - TÍCH, KINH - NIÊN

Đau từ giữa ngực, lại chét qua sau vai, rồi đưa lên xuống hai bên thắt lưng; ợ hơi tóc cổ, có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa, hễ ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau hơi tổ).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội, đau độ nửa hay một ngày thì đỡ; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần; đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

Đau chói chít bụng dưới, có khi tức xuống hạ nang, một đôi khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lơ lửng thất thường; sắc mặt vàng vọt, hay bẳng bao, đa bụng dày bí bách; đau như thế gọi là *đau bụng phong tích*.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể những bệnh thật rõ gửi cho bản hiệu, sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề:

NGUYỄN-NGỌC-ẤM, chủ hiệu: HIỆU NGUYÊN ĐẠI DƯỢC PHÒNG
128 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Đại-lý: SINH - HUY 60 Rue de la Gare VINH. QUAN - HẢI 87 Rue Paul Bert HUẾ. HANHAM marché DALAT. MINH - NGUYỆT Rue Gia-Long PHAN-THIẾT.

NHÂN-TẠO HUYẾT — BỔ HUYẾT — SÁT-TRÙNG
Bổ dưỡng thần-thể — Lọc sạch máu xấu — Làm cho khí-huyết sung-túc — công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LÂU và GIANG-MAI, mà các thứ sát, lở, ghẻ — Già suy yếu, trẻ lại ăn, xanh xao — Đàn bà có mang tăng an-thai — Ở-cữ đứng chóng đỏ da, mau trở lại tươi đẹp.
Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CỔ TINH BỔ THẬN — CHỮA THẬN HƯ — DI TINH
CHUYÊN TRỊ: Di-tinh, mộng-tinh hoạt tinh — Khí sư phát: đau lưng mỏi vai, mắt hoa, tai ù đầu váng, cổ họng ráo, mồi khô — Giấc nằm ít ngủ hay theo thói nghĩ người liên miên chiêm bao mộng-ảo nên nên... Đề nặng nhọc, dễ dàng đến thuốc này là được khỏi hẳn.
Mỗi chai 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bức thư minh tạ đã đăng trước, nay xin đi phân chất, đoạn quan sát AUTOKINIhan khen thuốc NHÂN-TẠO HUYẾT mà khi ngài đã thi-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất sâm người một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bổ khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỔ-TINH BỔ THẬN:
« . . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất « quí như SÂM mật ong v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG
N° 114 — Hàng Bông — HANOI

Một thứ thuốc hay nhất Đông-Dương

Ấy là thuốc bổ nhu-phiến chế bằng các vị thuốc bắc và nam. Hiệu thuốc nầy đã được quan Đốc-lý tôn thí nghiệm Hanoi cho giấy nhận thực ngày 17 Mars 1933: và được tại Tòa-án số 47; đã biết rằng thuốc nầy công hiệu phi thường, không thuốc nào sánh kịp. Nếu các ngài bận việc làm hoặc người có bệnh mà phải nghiện đã nặng đến dần dần uống thuốc nầy cũng bỏ được ngay. Khi uống thuốc nầy, người rất mạnh khỏe, không sinh bệnh tật, đi làm như thường; vì nó tăng bổ tinh người không sinh bệnh trị. Tại là hiệu thuốc hoàn toàn chất Đông Dương vậy. Khi các ngài mua thuốc đã có giấy nhận-thực của quan thầy thuốc làm bằng. Thuốc có năm hạng giá cả khác nhau. Hút mỗi bữa một đồng của thuốc thời đăng hạng nhất 5$00; Hút mỗi bữa 8, 9 phân thời đăng hạng nhì 2$00; Hút 6, 7 phân đăng hạng ba 2$00; Hút mỗi bữa 5, 6 phân thì đăng hạng tư 1$00; Hút 1, 2 phân đăng hạng năm 0$50 một chai. Bản hiệu kể các thứ thuốc và chữa các thứ bệnh như sau này. Đàn ông Di-tinh, mộng-tinh 1$00; Đàn bà tinh người không đều, tháng có, tháng không, ít huyết, đàm huyết, bạt huyết, lỗng huyết, khí hư, bạch đới, không đẻ hay có đẻ không nuôi 1$00. 6 hộp 5$00 ho lao, ho hen, suyễn thở, khái huyết, thổ huyết, tiện huyết 1$00. Phong thấp, tê bại hồ cốt tửu 1$50. Đau mắt mông, mông nhãn 0$50; Lậu giang-mai 0$50, sốt ho, sốt rét đau, rét trắng sốt mê 0$30 một chai uống trong 10 phút bệnh bớt nửa, chưa các bệnh khác kể ra không xiết. Khi các ngài cần thuốc cần xin viết thơ kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc tới ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân. Viết thơ đã bì cho chủ nhân *Mr Trần-đức-Sỏ dit Tam-Tính 7-Quốc phố Ta Hiến số nhà 72, Hanoi (Tonkin).*

Các đại lý có bán thuốc cải-nhu-phiến trong năm tỉnh như sau này: *Nam-kỳ*: MM. Lê-văn-Thọ 27 Rue Marché Tân-định *Gia-Định*, Ngô-văn-Tho Commerçant à CAMAU. HANOI photo à Vinh-long. Vương-Ký dit Vinh-Hiệp-Phát à Long-Xuyên. Cao-văn Hạnh-Trí 15 Rue Chaise à Phnom Penh Al-Loi; MM. Nguyễn-văn-Bằng à Pakse. Đào-Tấn dit Trần Tư à Tân-Châu. *Trung-kỳ*: MM. Ngô-đăng-Vi Rue Gia-long à Huế; Mlle Vỹ Ba-Trang à Tây Hồ. Phạm-văn-Bằng à Phan-Rang. Lê-văn-Hưng Rue Gia-Long à Phan-thiết.

Cuộc Y-A xung đột

Londres, 7 Juillet

Chính phủ A có điều cho Quốc liên chất rằng A không bao giờ không nhận quyền trọng tài của Đại đồng Ý-A, và cả rằng quyền xét định lý hai phái của Hội đồng ấy là của Quốc liên. Chính phủ A sẵn sàng đưa ra trước Hội đồng trọng tài vấn đề thái ở Oualoual và vấn đề Oualoual đất của A.

Londres, 29 Juillet

Samuel Hoare và Eadwin có bàn về vấn đề Ý-A. Tuồng như Anh vẫn giữ ý kiến rằng nếu hai nước không tự giải bàn được thì Quốc liên phải lãnh xử toàn vấn đề.

Genève, 29 Juillet

Sau các thơ từ qua lại giữa Ý và A, các giới ở Genève cho rằng có lẽ Ý đưa vấn đề hoãi Hội đồng Quốc liên. A có gởi cho Ý một bức thơ. Theo như người ta nói ở La-mã thì thơ ấy từ ý cho đến cùng vấn đề khác với thơ A gởi cho Quốc liên. Ông Aloisi (sẽ làm đoàn trưởng đoàn đại biểu Ý ở Quốc liên) tuyên bố rằng nếu A cứ giữ một thuyết như thế mà thì Ý sẽ cho là Hội đồng phân giải hết chức trách.

Ý không chịu nhận cho Quốc liên xử một bên trọng tài khác nữa, và nhứt định yêu cầu hạn chế quyền của Hội đồng trọng tài trong việc xét vấn đề Oualoual.

Addis-Abeba, 29 Juillet

Hội đồng phụ nữ giúp đỡ quân binh già nhóm, định sẽ giúp quân binh trong lúc chiến tranh Ý-A có ích có. và giữ gìn lý trong nước, theo quân binh ra tận chiến trường.

Londres, 29 Juillet

Theo Thông tấn «Times» ở Addis-Abeba, thì quân binh Ý ở Oualdiat, biên giới Erythrée, buộc phải lui vì không có nước uống. Người A trỏ cho cái giếng mà quân binh Ý thường lấy nước chảy về phía kia, lại còn đánh cho một trận nữa. 40 người Ý và 20 người A bị giết trước khi có viện binh Ý đến.

TRỪ TUYỆT BỊNH SUYỄN
THUỐC
SIỀNG
hiệu NHÀNH-MAI

Ai đang thuốc nầy không hết bịnh của mình tôi thường mười, và dám làm giấy cam đoan cho mỗi vị dùng thuốc.
(hay vô song) giá 0$30

BỊNH SIỀNG CÙNG THUỐC NÀY VÀO TÌM HẾT LIỀN (XY THAI)

Quí vị mắc phải chứng bịnh siềng. Dầu đau nặng thế nào, đang đến thuốc nầy trừ tuyệt bịnh, hiệu nghiệm như thần.

Cứ ngồi uống mạnh ra hết đàm bịnh đồng trong phổi, phải không thông, hơi thở khó khăn. Đàm lưu rằng nhiều, bịt lá phổi, thì hơi thở càng khó khăn mệt nhọc, người bịnh bèo rên khó chịu cổ cùng. Người yếu sau gặp lúc đàm nhiều phải bỏ ngồi, thở không kịp phải chết đuối.

Vậy khi siềng, bất luận đau lâu hoặc mới phát dầu nặng nhẹ thế nào, đang đến thuốc nầy hiệu nghiệm như thần, uống vào, đàm bị hết sẵng tan thôi. Khắp nơi có bán nơi chỗ đại lý NHÀNH-MAI. Mua sỉ đi nơi nhà thuốc NHÀNH-MAI 126 Pont-Blanchy boite postale n° 43 SAIGON.

Giá mỗi ve 0$30

HUẾ: do nơi VIỄN-ĐỆ 11 quai de la cours

ĐAN BÀ CÓ THAI...
BẢO KIẾT KHÔNG HƯ THAI... VÀ SANH DỄ DÀNG MẠU LẮM...

Ông Thân, chưc đương ở Vinh long, ông Nguyễn-thế-Phương, chủ nhiệm tờ tuần báo «Tho bây» ở Saigon, ông Ngô-Hiền-Hòa (Laos). Mới đem chỉ mua có hai ve thuốc Dưỡng Thai hiệu NHÀNH-MAI về cho bà uống, vài tháng khen đang thuốc nầy. ông tôi nói như thuốc Dưỡng thai hiệu NHÀNH-MAI mà bà nầy ăn mạnh đó mau lắm quá. Người thân nơi vợ tôi đi bà nầy là ông Bùi-quốc-Huy. Ông Nguyễn-thế-Phương nói mấy lần trước vợ tôi đi bao lâu nên mới lên vợ tôi có thai, đi đã lo vô phép phòng, mà lần nầy tôi không đó uống có hai ve mà vợ tôi đã một cách dễ lạ thường, không đau bụng chút nào, ve đưa nhỏ nên mạnh khỏe lắm tươi. Thuốc Dưỡng thai hiệu NHÀNH-MAI hết sức hay, nó có biết tôi làm cái gì cũng trên nó nó nên vanh đã rất dễ đang mau lắm, nhiều hết đưa nhỏ vanh ra rồi mà người mẹ không hay. Quí bà có thai thường hay hư thai uống thuốc nầy, nó nên bền hết không hư thai nữa. Muốn tục có thai người yếu sức, tăng sinh mới mẹ, bụng trống thai nơi, rung da bụng, bền thêm đau ăng rang sức, hoặc thai động, hoặc hay ra máu, ăn uống không ngon, hoặc trễ thai, hoặc có huyết ... uống thuốc nầy hiệu nghiệm như thần, lâu sanh dễ không đau, chỉ trễ trễ. Uống mỗi tháng hai hộp là đủ, giá mỗi hộp 1$00. HUẾ: do nơi VIỄN-ĐỆ có các chỗ bán thuốc NHÀNH-MAI.

NHÀ THUỐC
ÔNG TIỀN
Xin giới thiệu luôn ít món thuốc hiệu ÔNG TIỀN

Gió cả cùng lớn sót đồng bào
minh tử Nam chí Bắc)

Trị bịnh ho lao và thổ huyết ra, quí ngài đang đã thử thuốc rồi mà không hết nhờ, ho gió, ho phong, ho cảm, ho hen, đàm ho có thai mới ho, ho sốt cảm gió ho, bộ cả thảm chẳng không đàm đăng đến thuốc HO BỔ PHỔI hiệu ÔNG TIỀN, trong 5 phút đăng hết, quí ngài đã thêm tăng vô chúc, thuốc hết cho hay, vì đăng toàn chất bổ phổi mà trị bịnh ho. Hết giá 0$40.

Cần kíp

Khi nào đau nhà cảm gió, ăn mình, đã mồi uống vô hay trật nóng mồ mang, hay khóc đau, đã mồ hôi trên, ... nếu không hết ngồi thuốc cho nó đăng nó hết đến tánh mạng, mau đến cho đăng THỐI NHIỆT TÁN hiệu ÔNG TIỀN cho đăng trước ... trong 10 phút hết liền, chỉ, nếu vậy chúng thì đem ... giá 0$40, mỗi gói 0$10.

Người kêu xử cách nào?

Đăng THUỐC TIÊU XỈ hiệu ÔNG TIỀN, uống đăng, vì không hết, không đăng, không ... hoặc ... hay ... thì xỉ ... viết ... uống ... phiền đau, ăn ít, uống ít ... thuốc trường ... hoặc trễ thai, hoặc có huyết ... uống thuốc nầy hiệu nghiệm như thần, lâu sanh dễ không đau, chỉ trễ trễ. Uống mỗi tháng hai hộp là đủ, giá mỗi hộp 1$00. HUẾ: do nơi VIỄN-ĐỆ có các chỗ bán thuốc NHÀNH-MAI.

VĂN NỮ - GIỚI

Tinh thần tôi yêu hay là thanh-niên trong xã-hội xấu

Ngót nửa năm nay tôi phải mài miệt trong chốn thôn quê để giúp việc cho thầy mẹ tôi, vì vậy ngoài câu chuyện gặt lúa cày ruộng, tôi không còn biết chuyện ngoài trời bể mênh mông. Thậm chí bạn tri kỷ, tôi là một yêu quyển sách tờ báo, cũng phải từ biệt nó không hề để mắt đến. Hôm nay được về thành thị, nhân lục chồng báo cũ của anh tôi, thấy có bài tự phê bình của ông H. V. đề: «TINH THẦN TÔI YÊU HAY LÀ ẢNH HƯỞNG KINH TẾ MẠNH» đăng T. D. số 786 ra ngày 20-4-35. Nối tới ông H. V. chị Duy-linh-Chi cũng có bài đăng T. D. số 789.

Ông H. V. chị D. L. Chi nào đây, đã quá tự bạo dạn, đem hết các đều hư sự tệ của mình, phô bày trước mắt muôn ngàn độc giả, lại lời nói có vẻ quả quyết, không rụt rè ái ngại chút nào, khiến cho tôi vô cùng khâm phục. Lời tục thường nói: «Tốt khoe xấu che», song xấu mà khoe mới thật là khác thường.

Tôi cũng xin bày cái xấu tôi ra trước tòa án dư luận, cũng mong anh em chị em để tâm phê bình chỉ bảo.

Tôi còn nhỏ tuổi, vừa mới 23, người tôi không kém gì chị D. L. C., cũng có học vấn, cũng hiểu chuyện đời, cũng thông thời cuộc, cũng ham bình quyền bình đẳng, cũng tuích tự do giải phóng, cũng đánh đổ nề tục, cũng công kích phương «trên bộc trong dâu», có khi lại bỗng nổi cơn vỗ thức tỉnh đi đắc chị em nào còn trong giấc mộ hồn... Tôi còn dám phá cái thành kiến cũ kỹ ngăn giữa tình nam nữ có thể hiến lộng nhau, thoát ly gia đình, bước phăng ra giao tiếp ngoài xã hội.

Từ khi tôi bước vào trường giao tế, hình như lắm người ưa thích tôi. Họ ưa thích tôi vì tôi có khoa ngôn ngữ, giỏi biện thuyết, họ kính phục tôi vì tôi có tánh khác người, họ yêu mến tôi vì tôi hay trách giận những lời nói vô ý, họ lại ghê tởm tôi vì tôi hay cự tuyệt những người lợi dụng tôi giao thiệp để đưa tình.

Ai xem đến đây lại không tưởng tinh thần tôi cứng cỏi như một cây sắt trồng giữa trời, dầu cho gió dập mưa dồn, dầu cho trăm vạn bàn tay xô đẩy, cũng không lay chuyển được. Chính tôi cũng tự tin tôi đến thế. Nhưng ngờ đâu tự tưởng với hành vi tôi dần dần khác hẳn mà tôi không tự biết, khác nhau một cách mau chóng, cho đến đổi tôi quên cái quá khứ của tôi.

Viết đến đây, ngòn bút đã không dựng chậm, mà hình như óc tôi thúc đục viết mau, nói thiệt.

Hai năm đầu trên trường xã giao, tôi vẫn hăng hái bước, tôi thấy tôi tấn hóa về nhiều phương diện. Nhờ giao thiệp rộng, mà Trung, Nam, Bắc tôi đều có bạn thân thích.

Thời kỳ đầu tiên tôi được trông thấy chút ánh sáng ngoài trời, nghĩa là tôi đã tiếp xúc những cái tình đời, thì tôi lại phải ôm mối bi quan một độ. Nào mạnh lấn yếu, nào trên đè dưới, nào thanh niên nam nữ phần nhiều mê đắm trong trường hoa nguyệt, mài miệt nơi chốn hư vinh, mà nhận rõ bước đường tương lai là thế nào.

Tôi mới có lòng thương đời, yêu đời, mà thấy đời lắm chuyện bất bình nhỗ nhăn, tất nhiên tôi buồn chán. Kịp đến thời kỳ ba, bốn, năm sau, tôi lại lấy đó làm thường, không còn biết buồn chán là gì nữa. Hình như tôi đã lịch lãm chu-ên đời, thấu hiểu tâm lý: tôi đã biết rằng: ở đời mỗi người có một việc làm khác, một tâm lý khác, dân phải ai cũng như ai. Miễn cho mình giữ mãi cái tinh thần của mình cho vững chải. Nghĩ thế, tôi lại ngó đời bằng cặp mắt lạc quan. Ôi thôi! cái thời kỳ lịch duyệt khôn khéo chính thời kỳ sắp dẫn tôi vào chốn lầm lạc.

(Còn nữa)

T. T.

Kho chuyện.

11 giờ mai ngày 27-7, hành hội Tạ An ở làng Mai một, huyện Kim anh, tỉnh Phúc yên (Bắc kỳ) có dọn bữa rượu mời lý trưởng và viên thư ký uống, trong khi quá chén, Chánh An gây lộn rồi chém 2 người kia, mỗi người mấy lát dao gần chết. Người con lý trưởng vào cứu cũng bị chém lãn nhào. Sau phải nhờ quan huyện đem lính về xông tới dẹp mới bắt được kẻ phạm.

Hiện mấy người kia nằm nhà thương, bệnh tình trầm trọng lắm. Chánh An thì bị giam. (theo Ngọ báo).

Ngủ 25 năm nay mới thức dậy! câu chuyện kỳ quái nầy nói ra chắc ít kẻ tin, nhưng có lẽ có thiệt.

Năm 1910, một chàng trẻ tuổi ở Phi châu có một người tình là cô Anna Swanepo'l xuân sanh vừa 25 tuổi. Hai bên thương nhau đáo để, chẳng phút nào không nghĩ tới nhau.

Rồi đến một hôm chàng kia đi săn bị bạn chết ở miền Johannesburg. Cô thiếu nữ được tin sét đánh, rầu buồn vô hạn, bất chết ngất! Người nhà chạy hết thuốc thang mà vô hiệu. Ngày, tháng, rồi năm, cô ngủ mãi đến Janvier 1935 vừa qua mới tỉnh dậy. Tỉnh dậy thì chánh vậy: đầu thấy ánh!

害大五

1) Bệnh thuốc phiện. — Dùng thuốc nầy bỏ rất êm đềm, song nói cho biết hút ngày mấy bữa, mỗi bữa mấy phân, xái đi mấy lượt. Tuốc điếu và nước nóng thơm, ngon, ngọt. Nghiện nhẹ 2$, 3$, nặng 5$, 6$ là khỏi.

2) Bệnh sán (Bạch-thốn-trùng). Mỗi viên 1$. Trừ tuyệt bệnh sán.

3) Đau mắt mông mộng. Thuốc mới phát minh, mỗi lọ 1$. Mắt tuôi 0$50.

4) Đau quặt lưng } mỗi chai 2$00.
5) Đau gối đầy }

Nguyên cố tác thượng hạng thông phán
TRẦN-ĐỨC-CÁNH
57, Đình Tân Nam-Định (Tonkin)

Bài điếu văn...

(Tiếp theo trang 1)

với quan Khâm sứ thân hành đến tận các nơi loạn lạc mà khuyên dụ nhân dân. Việc dẹp yên loạn cộng sản ở các tỉnh, cụ có một phần công không nhỏ.

«Tôi tưởng không có gì chứng cho thân thế cụ Phúc Môn Quận công hơn là đọc bức điện văn của quan Toàn quyền đây: «Xứ Trung kỳ đã mất một người tôi rất trung thành. Chính phủ bảo hộ mất một người giúp việc rất tài giỏi, rất nhiều kinh nghiệm. Tên người sẽ liệt vào hàng các quan Thượng thơ mà Chính phủ bảo hộ rất cảm mến. Riêng phần ta, ta rất lấy làm buồn mà mất đi một người bạn thân. Ta sẽ nhớ đến người luôn luôn».

Quan Khâm sứ nhắc qua việc cụ bộ giá đức Tiên đế Khải Định sang Pháp năm 1922, và nhân đó cụ sang La Mã được đức Giáo Hoàng tiếp đãi tử tế, và được phong thưởng (cụ là người bên giáo Thiên chúa): Grand Croix des Ordres de Saint grégoire Le Grand, Grand Croix des Ordres de Saint Sylvestre, Commandeur de l'Ordre de Pie IX; và sau đó, cụ đứng xướng lập hội «Như Tây Du Học».

Cuối cùng ngài nói: «Thay mặt Chính phủ nước Pháp, thay mặt quan Toàn quyền René Robin đã phái tôi đến làm lễ cụ, và cùng bao nhiêu người có mặt tại đây, cùng bao nhiêu người thương tiếc cụ, tôi xin cúi chào cụ. Cụ từ trần mà không biến mất, vì nhân dân Trung kỳ vẫn nhớ đến cụ luôn luôn».

Lấy của trôn chồng

Ông Thị Tân ở số nhà 169, đường Đông ba (Huế) kết duyên cùng cô Hồ thị Gái 31 tuổi ở Bến Ngự cũ, ăn ở với nhau đã trong ba tháng chẳng có tiếng gì.

Hồi 9 giờ mai ngày 2-8-35, cô Thị bỏ nhà ra đi, người nhà trông cô đi phố, mãi đến chiều tối cũng không thấy cô về, ông Thị sinh nghi, xem xét lại đồ trong nhà mới hay cô đã khuân tất cả đồ nữ trang của cô: một đôi bông tai, một cái kiềng vàng, một chiếc vòng ngọc khảm vàng, một chiếc vòng Tàu chạm, hai đôi xuyến vàng và bốn chục đồng bạc (40$) đi biệt.

Nghe ông Thị có trình phủ Doãn và sở Sơn-đầm, lại cho người nhà đi tìm nữa.

N. K.

Dùng sữa
"LE GOSSE"
Sữa «LE GOSSE» rất bổ cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.
Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1933
Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc... ở Saigon
Có bán trong các tiệm tạp-hóa ở Đông-Pháp.
HIỆU GIẤY XANH: Giá mỗi hộp ..... 0$30
Đại lý:
ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUẾ — TOURANE — QUINHON

Một tổ thuốc PILULES PINK thêm cho các cơ-thể yếu-mệt biết bao là mạnh tốt, rất nhiều, rất bổ, rất hay làm cho sức mạnh nở mang và tinh nhanh nhẹn thêm lên.

Thuốc PILULES PINK là một thứ thuốc thần hiệu để chữa khỏi bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh nhọc-mệt, bệnh tóc thì lớn-sớm và bệnh trở về già, bệnh đau dạ-dầy, bệnh nhức đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

ĐỘC GIẢ NÊN CHÚ Ý

Chỉ chỗ hại những người đau bịnh phong tình, ham dùng thuốc mau mạnh

Như tiêm la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lậu, v. v. thường qui ngài hay giấu muốn cho mau mạnh nên dùng lầm thuốc có chất độc mà hại cả đời. Miễn cho mạnh liền thì thôi chớ qui ngài đâu rõ những thuốc ấy có : thủy ngân, khinh phấn và nhiều chất độc nữa, mùi hôi tanh khó chịu. Uống không dám nhai, nếu lỡ nhai thì sưng r ăng, sưng nóu, còn nước vộ rồi thì ọi mửa, công phạt bịnh nhơn đã điên, làm cho nọc độc nhập vào cốt, đuổi vi trùng chạy cùng mạch máu mà nhiễm độc cả châu thân, phá hại ngũ tạng lục phủ, ít ngày kế mạnh. Nhưng làm thế nào cũng trở lại, vì gốc độc vi trùng còn lưu truyền trong ngũ tạng không tạng nào mà không có, dầu bịnh nhơn thiệt mạnh đi nữa là tại còn sức, qui ngài chớ vội lầm tưởng là hết dứt nên thức khuya, làm công chuyện mệt, tuổi nào cũng trở lại (đó là bịnh lâu năm) hành nóng lạnh, nhức mỏi tay chơn, đau ngang xương sống, đau thất ngang lưng, đau rang nơi ngực, bất hơ, đường đại bón, đường tiểu có chất mủ cũng làm như sợi chỉ hay là muốn lở lói ở dâu thì lở. Như thế lâu ngày hại cho tánh mạng. Người đau bà vì đó mà sanh ra bịnh bạch đái bạ, nhiều hơn là khí huyết suy kém, lậu ngay thành ra đau tử cung, huyết trắng ra dầm dề lộn máu, lộn mủ có dầy có nhợ, hôi tanh khó chịu, mà nhứt là đàn bà có thai phải tiền sản hay là sanh đẻ phải trắc trở thật hết sức nguy hiểm tánh mạng vô cùng, thêm đứa nhỏ không tội mà chết oan, dầu còn sống sót đi nữa, cũng không thể nào tránh khỏi ghẻ chốc, cùng chịu khổ tật cả đời vì gốc độc di truyền.

Vì các chứng bịnh phong tình chúng tôi đã tuyệt trên đây hết sức nguy hiểm, thiên biến vạn hóa, luân chuyển thiên niên, các nước Âu-Mỹ, các nhà bác sĩ chuyên môn đang cặm cụi nghiên cứu một cách kịch liệt, các ông lấy đủ tài liệu, trưng ra đủ bằng cớ và vật liệu nhưng mà có nhiều bịnh phải trị lâu năm mới dứt tuyệt. Trái lại người mình hay là người Tàu tài gì mà trị những bịnh nầy cho mau mạnh dặng một là thiếu tài liệu, vì không có trường học cho thực hành, hai là không đủ khí cụ và vật liệu, thì có môn làm càng nói bướng dùng toàn những mảnh dược độc (cho nhập vào cốt) mà hại bịnh nơn thêm.

Vậy đồng bào ai lở dan nhằm mấy chứng bịnh phong tình trên đây : mới phát nay là lâu năm (độc nhập vào cốt) nặng nhẹ thế mấy mau tìm thuốc : «SƯU-ĐỘC-HẠ-ÚNG-HOÀN» của nhà thuốc « ÔNG-TIÊN ».

Dùng sẽ dứt tuyệt khỏi trừ căn, không hại sinh dục không hành bịnh nhơn. Muốn biết chắc thuốc nầy có tài giải độc, và trừ tuyệt bịnh, sau khi dùng thuốc 11 ngày sẽ thấy rỏ nó tống lói gốc độc ra hoặc theo đường tiểu, đường đại, hơi thở, lỗ chưn lông nếu bịnh nặng lâu năm nó sẽ trồ hết gốc độc ra ngoài da kẻ dùng tiếp 11 bửa thì hết. Đó là một cái bằng cớ. Còn như lở lói ngoài da nơi dân âm, không cần phải thoa xức thứ gì dùng thuốc nầy cũng lành, đó là hai cái bằng cớ chứng chắc và thấy trước mắt, cho người bịnh tin dùng nên ở trong gốc độc không ra hết, xức thuốc gì cũng không lành dan có lành chỗ nầy cũng lở lại chỗ kia.

Nên dặng người Tây, người Tàu, người Ấn-độ, người Cao-mên và người Annam nhơn người dùng rồi không sai một. (Coi thơ khen tặng và công nhận ở nơi bao tới.

MỘT HỘP 1$50 DÙNG 5 NGÀY CÓ BÁN LÊ KHẮP ĐÔNG-PHÁP

Có bán tại : *Dalat*; *Nam Nam dược phòng, Phanthiết*: *Lê nam Hưng, Phanri*: *Trương trọng hy Phanrang*: *bổ Quang khaitrang*: *Mộng lương thư quan, Tuy hòa*; *Vê thị Trang, Ninh hòa*. *Quản sanh hòa, Quinhon*: *Hồ văn Ba, Binh-định*: *Nam thịnh Xuân, Tamquan Lý cửu Dường, Bông sơn*: *Diệp a Vinh Maison Nam Thành, Quảng ngãi*: *Trần Canh, Tourane*: *Nguyễn hữu Vinh, Hué*: *Vĩnh Tường 51 rue Gia-long, Quảng-trị*: *Thong Hoạt, bổng hồi*: *Thiện long, Vinh*: *Sinh hòa, Thanh hóa*: *Gi long dược phòng 71 grand'rue, Nam định*: *Việt Long 28 rue Champeaux (bên hông cửa trường), Bắc ninh*: *Nguyễn văn Minh 51 Rue P. Doumer, Hanoi*: *Nguyễn văn Đức 11 rue des Causes, Vientian*: *Lê xuân Mai Maison Âu Bá và Nguyễn văn Bảy Pakse*: *Nguyễn văn Đông và khắp cả Trung Nam Bắc, các nơi buôn thuốc Annam là đều có bán. Ở xa gởi lãnh hóa giao ngân ba cần thêm đại lý nơi nào nhà thuốc chưa có đó*:

PHARMACIE ÔNG-TIÊN ANNAM DƯỢC-PHÒNG

82-84-86 88, Rue P. Blanchy Prolongée à Phú-nhuận — SAIGON

HAI THỨ HAY !

TAM-XÀ HỒ-CỐT CAO

Chuyên trị các chứng đau xương, bong gân, cảm mạo, phong hàn, ở nơi nước độc, sinh chứng tê, bại, phong thấp, gân thịt rặt máy, sưng tay, phù chân, đầm bập chẳng đau. Đàn bà sau khi ở cử, bị tà phong nhiễm vào lỗ chân lông, sinh tê buốt mặt mũi nặng nề, cử động khó khăn, các ông già khí huyết kém, gân cốt yếu đau, dùng thuốc nầy lập tức công hiệu.

Mỗi ve giá 1$50 6 ve 7$50.

BỔ THẬN ! BỔ THẬN !

Thận là cốt yếu của ngũ nhi, nếu thận ít suy thì bao mỏi tim huyết, tỉ âu thể gầy còm, đau lưng, mỏi vai, kém ăn ít ngủ. Hoặc bị bệnh phong tình đã khỏi, hay chưa tuyệt nọc, đi tiểu lâu trắng lúc vàng, đầu dương vật thường có tinh khí chảy ra như sợi chỉ, rất gà, vầu đục như nước vo gạo, sinh chứng Di, Mộng, Hoạt tinh. Không chạy chữa ngay, lâu ngày sinh tai ù, mắt hoa, chậm đường sinh dục.

Mỗi ve giá 1$10, nếu tả 6 ve giá 5$00.

Bán tại hiệu QUẢN-HƯNG-LONG, N° 80, phố Khách, Vinh

ở xa gởi lãnh hóa giao ngân

TIỂU-BẠNH-LÂM dược phòng, phố 108, hàng Buồm, HANOI

...ƯỢC TRỪ CAM DUN VÀ CHỐC LỞ CHO TRẺ CON RẤT HAY !

Thuốc nầy chuyên mầu tiêu tỷ khô tích, tỷ nhuận khí huyết, chất thuốc thông nhuận trẻ con dễ uống, vì uống vào rất chóng công hiệu. Thống trị các chứng sau đây như là: đau mắt, đỏ mắt, hôi miệng, sâu răng, bụng to, rốn lồi, gân xanh bao lấy, đại tiện táo bón, đau quặy bụng đau, da thịt nóng nẩy, đêm hay quấy khóc, nằm hay giật mình, ngủ hay ra mồ hôi trộm, miệng ăn khát nước, hoặc ăn nhiều không bóc, da thịt xanh xao, đầu mặt chốc lở, thân thể gầy còm, tay chân lẩy khẩu, hay ăn bên đất, thường gặm ngón tay v. v. Muốn được khỏi tuyệt nọc và chóng lành mạnh mấy may, lấy nước đường mỗi ngày hai thứ thuốc nầy : 1° — Á CHÂU CAM-TÍCH-TÁN mỗi gói 0$50. 2° — THUỐC THANH-HUYẾT GIẢI ĐỘC-CAO mỗi lọ 0$50. thì được như ý.

Giúp các bạn Thanh-Niên tránh khỏi bệnh tình Trong 24 giờ !!

Nguyên nhà danh y Trung-hoa một sáng chế ra thứ thuốc để trị về bệnh lậu và giang-mai rất là mầu nhiệm đã nhạy, đã mau chóng uống vào trong 24 giờ đồng hồ là lui bịnh ngay, chất thuốc rất lành, không hại tánh dục và thân thể người.

Thống trị những người mới bị lậu đi tiểu tiện buốt rát đau, hoặc bị đã lâu ngày cho đi độc lại, đi tiểu như thường mà hay ra mủ trắng, vàng, đỏ xanh, cương cứng đau mỏi, trong mình buồn bã, bứt rứt khó chịu. Hoặc người bị nọc bịnh giang-mai truyền nhiều phát ra ngoài, lở loét, hạch, đại-tiện táo bón, tiểu tiện vàng đỏ v. v. đều được khỏi sạch. Lại còn g ép đã giải trừ các chất chuyển độc như Khinh-phấn thủy ngân, bạc miên, vô lưu-thiên-đan, ở các thứ thuốc lậu với giang-mai mà các ngài đã uống nhầm hại trước.

Mỗi hộp 1$00 nếu tả 5$00

Ở xa xin viết thơ về hỏi rõ bịnh cần, mua cách lãnh hóa giao ngân rất tiện.

Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG

N° 127, Hàng Bông (Cửa-quyền) — HANOI

NẾU BỆNH HO

LÀM ĐAU RỨT NGỰC...

Không bao giờ ta mắc bệnh ho nặng tức. Trước hết bị phát lạnh, nặng đầu, ngạt mũi. Trước thì hoằng ho khan vài tiếng, sau lâu dần thành ra ho sù sụ cả ngày lẫn đêm đau nhức vô kể.

Hơi các người mắc bệnh cảm, lâu ho sổ mũi để lâu không chữa, các người nên chạy chữa ngay tức : uống thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" ngay đi. Các ông lang y cho là chưa bệnh ho tuy chỉ có thuốc ấy là kiến hiệu nhất, ho nặng cũng vậy.

Chúng tôi không ăn nói nhẹ nhàng đâu. Các người hãy đọc mấy câu này của ông G. Lecomte (Deville Ardennes):

« Tôi dùng thuốc ngọt xứ Vosges từ mươi ngày nay. Ngay từ mấy hôm đầu, tôi đã thấy thuốc đã kiến hiệu một cách lạ lùng quá. Nay tôi được dễ chịu lắm, ho giảm tan, ngủ yên như trước. Vì vậy trong họ tôi ai cũng dùng thứ ngọt "Cazé" cả.»

Coi như vậy, các người thử nghĩ mà xem: thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" đã kiến hiệu cho nhiều người khác, sao lại không kiến hiệu cho các người?

Hoặc các người mắc bệnh ho sổ mũi, hoặc bệnh ho đờm, hoặc bệnh hen, nghe như gió thổi trong phổi và ho cả ngày: uống ngay thuốc ngọt "Vosges Cazé": chỉ có thuốc đó làm cho đỡ ngay.

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu:

CAZÉ, Pharmacien, 68 bis, Avenue de Châtillon, PARIS

THUỐC SỐ 2

Còn ai không biết thuốc số 2 của nhà thuốc VỎ VĂN VÂN và đồn nói rằng chỉ có thuốc số 2 của nhà thuốc VỎ VĂN VÂN trừ dặng chứng bịnh ngặt nghèo của phụ nam-nữ là :

MỘNG-TINH, DI TINH, HƯỢT-TINH

Và cũng chỉ có ông VỎ VĂN VÂN khảo cứu, và các nghĩa rành rẽ chứng bịnh trước nhứt, mà sau được nhiều người tán thành, bổ cứ thuốc bổ thận thì kèm thêm vô 3 chứng bịnh kể trên mà có ăn nhập vào đâu : NÓI ĐƯỢC LÀM KHÔNG ĐƯỢC mà.

● Vậy xin anh em chớ tin lời bướng bỉnh mà phải tốn tiền vô ích, nhiều khi còn phải mang hại.

Hãy nài cho được thuốc số 2 của nhà thuốc VỎ VĂN VÂN THUDAUMOT là :

TAM TINH HẢI CẨU BỔ THẬN HOÀN

Mỗi hộp (5 hoàn)..... 1$00

VỎ-VĂN-VÂN Dược-phòng — THUDAUMOT

Tổng đại-lý : HUẾ : Trần Tấu, rue Nam giao. TOURANE : Nguyễn hữu Phú, place Hospital Indigène. QUẢNG TRỊ : Maison Ngọc-Tinh.

— SUCCURSALE QUINHON —

NẾU LỌC CÁC CHẤT BẨN TRONG MÁU...

trừ hết các chất độc hay vô ích thì bao nhiêu bệnh tan ngay hết : bệnh táo, khó tiêu, đau mình mẩy gân cốt và nhất là các bệnh ngoài da, chốc lở, vân vân. Có các bệnh đó sống mất vui mà chỉ vì máu không được trong sạch thôi đó.

May sao nhờ được ông thầy dòng Geraldus là một nhà khôn học có tiếng ở nhà dòng Durbon tìm được cách làm cho máu hết các chất hôi thối, độc địa sinh ra bệnh tật !

Cách chữa dễ dàng, rẻ tiền : muốn lọc máu cho sạch, các ngài nên dùng thuốc

TISANE DES CHARTREUX DE DURBON

thuốc chế bằng dược cây thơm ở núi Alpes, mỗi ngày hàng ngàn người đau đã hết mọi khổ bịnh, uống thuốc này khỏi. Thuốc Tisane des Chartreux bán từng chai, ở các hiệu bào chế. Viết thư hỏi Laboratoire J. Berthier. Grenoble.

SOLIAR ! SOLIAR !

Là một thứ áo Chemisette « SOLIAR » kiểu rất khéo, mới có lần thứ nhất ở Đông-dương, chỉ những người lịch sự mới dùng. Áo Chemisette « SOLIAR » có đặc điểm là kiểu rất mới, rất khéo, nhẹ mát rất mát, rất đẹp, mà lại thấm ô rất ráo, rất nhanh. Nó có thể làm cho thân thể người ta được mát mẻ. Giá bán 1$40.

Pull'over «SOLIAR» là thứ áo pull'over không tay kiểu lịch sự hàm thời, dùng để mặc lúc mưa gió, hay mùa lạnh, bằng coton 1$20, bằng laine 3$50. Còn có đủ các thứ áo kiểu thường bằng coton cũ con nít giá từ 0$30, người lớn từ 0$80 trở lên.

Tussor soie giá mới : 1$85 một thước — Lụa tốt nhất khổ rộng 0m90, giá 0$85 — rộng 0m75, giá 0$59-0$50-0$35 một thước.

Bán sỉ (buôn) tính giá đặc biệt, hơn nhất Hanoi

Áo Chemisette của anh em lao động bán giá đặc biệt 0$30, 0$35.

An-Thành

41, Rue de la Soie -:- HANOI

« Cù Là Sư tử là vua các thứ Cù-Là »

Đó là cái chứng cớ hay rõ ràng của nhà thuốc THOẠI-DƯ-ĐƯỜNG

Tổng đại lý : NGỌC-HÙNG

91 Rue Gia-Long HUẾ

Mới tới hàng tạp hóa :

Chemisette Vallière 1$80 và đủ các thứ Chemisette Olympia

Thuốc Cai thuốc Phiện

Xin tỉnh cáo để các ngài biết cho rằng. Nếu ai bào đã trót nghiện thuốc PHIỆN thì nên bỏ đi chẳng những mất thì giờ mà lại hại cho gia đình, người lại xấu xa nhiều nỗi. Vậy bản hiệu có chế ra được thứ thuốc Cai thuốc Phiện rất là thần hiệu, dù hút nặng đến thế nào, hễ dùng đến thứ thuốc Cai của hiệu HOÀNG VĂN ÁP, số 47, Phố Hình-Xá, BẮC NINH (Tonkin) là bỏ ngay được, mà người vẫn khỏe mạnh, đi lại làm ăn như thường, về sau lại không sinh ra các bịnh gì cả. Còn như mọi thứ thuốc Cai khác, dù bỏ được, về sau thế nào cũng sinh ra các bịnh. đầy hơi ăn lâu tiêu, nhức đầu bụng, vân vân.. Thuốc Cai của bản hiệu có một điều lạ là khi bỏ rồi, hễ trông thấy thuốc phiện thì kinh sợ, nếu hút vào là nôn mửa ngay, vậy bây giờ lại nhiều cự khó khăn, đồng tiền cũng ít, vậy ngài nào muốn bỏ thì nên thử dùng qua thì rõ, còn nói khoác ra nhiều, chỉ khó tin cho các ngài, giá 1$ một lọ, hễ mua gửi cho ít tiền trước, còn gửi lĩnh hóa giao ngân. Có bán tại hiệu Lê-Nam-Hưng Phan-thiết.

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thần hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ BỆ TẠI BỊNH BẠC-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi.

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc nầy thì lành bình hết 231 người

(Y theo lời phúc của trường-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ : SPÉCIALITÉS PEYRARD 64, Rue de Grenelle, PARIS và cùng các nhà thuốc có danh

MỘT HỘP THIỆT THUỐC HƯỜN VALDA

dùng trừng lý, ngậm phải lóc thì đủ ngăn ngừa

Khỏi đau đóc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh

NHƯNG LÀ

Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc dám nhiệt nổi xâm, vân, vân

MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐỔI CHO ĐƯỢC

THIỆT THUỐC HƯỜN

- VALDA -

Lần đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu

- VALDA -

mới thiệt phải

Rồng lên mây

Maison Bá-Năng blanchisserie (Bastiège) ● ở cạnh nhà thuốc Tây

Tiệm tôi có làm đại lý cao, đơn, hoàn, tán trên 20 hiệu của Annam Trung, Nam, Bắc, đã thử thuốc đối chứng và đồ nội hóa tạp vật, thơ, nông, truyện, sách có giá trị. Nhờ đồng bào xa gần chiếu cố đến, nay bổn hiệu thạnh hành, thì chẳng khác chi Rồng lên mây.

Vậy thì cái dầu bái tạ Đồng bào. Bổn hiệu có nuôi giấm Annam thiệt trông trắng chua hơn giấm tàu, bán giá rẻ, hợp vệ sanh.

Kính thỉnh

NGUYỄN BÁ-NĂNG

CHƯA KHỎI HẢN

nhiều bệnh nặng, nếu chịu chữa

BỆNH TÁO

Cách chế trà GARFIELD thật là cách chế thuốc giỏi ban cho, kiến hiệu lạ lùng!

Tì vị không tốt, ngày ngày đi đại tiện không đều, đồ ăn ở lại trong mình, thối ra, qua vào máu, máu hoá độc...

Có bao nhiêu bệnh chỉ vì tì vị sấu mà sinh ra!...

Tì vị có nhẹ nhàng sạch sẽ thì máu mới tốt, gan và lương thận mới ít chất độc, mình mẩy gân cốt mới không đau nhức luôn.

Nếu muốn dung thuốc men phải cẩn thận... Tạo hoá sinh ra nhân loại, nhờ tạo hoá giữ gìn sức khỏe cho nhân loại... Từ xưa đến nay, ai cũng biết có nhiều cây, lá, chữa bệnh giỏi... ngày nay, y học tấn tới, biết rõ các chất tốt trong cây, chế thuốc bằng cây rất khéo. Ví dụ cách chế thuốc Garfield...

Trà Garfield, thuốc là cây. Pha uống như trà thường, thơm và mát lắm. Uống thử một chén, chiều nay. Sáng mai, bao nhiêu sự vui sống mới...

Gần lúc muốn chết, nhờ trà GARFIELD mà vui sống lại

« Tôi ở thuộc địa đã lâu, gan tôi rất sấu. Năm ngoái, sinh ra bệnh nặng : gan đau nhức nhỏ kể, nhức đầu, người suy nhược. Thuốc nào cũng không đỡ : đến hôm có bạn tôi mách bảo là GARFIELD chữa khỏi, Tôi theo lời bạn. Nhờ trà GARFIELD, đi đại tiện nhiều, dễ dàng, đều đều, mà trong sạch ra, da đỡ vàng nhợt, tôi hết đau, khoẻ mạnh như trước, lại vui vẻ. Cảm ơn các nhà y học tìm ra Trà GARFIELD.

— Louis G..., Marseille

THÉ GARFIELD

Các hiệu bào chế

Phòng chế thuốc DENSMORE, 25, Rue Dagorno, PARIS (XII°)

BỘ BA !...

MUỐN : TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG :

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết ;

SHELL

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi.

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Directeur Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG

LE DIRECTEUR BERKHT?
DU PEUP

SỐ 817 RA NGÀY THỨ TƯ 7 AOUT 1935

PHỤ - TRƯƠNG TIẾNG - DÂN

MƯU LƯỢC VÀ CAN ĐẢM CỦA MỘT NHÀ VĂN HÀO

(Dật sử Lương-Khải-Siêu tiên sinh trong khoảng Hộ-quốc-quân đánh đổ Viên-thế-Khải)

(Tiếp theo Phụ-trương số 815)

Lúc Thái thoát ly Viên-thế Khải

Về bên Thái, tuy tỏ mặt tán thành đế chế, trong tờ tán thành đế chế của phái quân quan, Thái có ký tên rõ ràng, song con mắt Viên không vừa, không sao không nghi kỵ Thái; có một ngày nọ, nhà Thái phát ra cái án « ăn trộm ». Có 5, 6 người ăn mặc chỉnh tề, lấy cầm súng lục vào nhà Thái đánh cướp. Một điều lạ, là bọn cướp nầy không lấy vật gì cả, chỉ mở rương hòm tủ giấy tờ và sách vở. Nhưng kết quả không lấy được vật gì hệ trọng.

Sau lại chúng ta mới biết Viên sai bọn ấy tới cướp nhà Thái, cốt lấy các thơ từ và giấy thép bí mật. Nhưng tiếc có hơi trễ, Thái đã phòng bị đến chỗ đó, nên một tuần lễ trước đã đưa sang Thiên-Tân gởi cho ta cất cả.

Nhân việc ấy, Viên tức giận và sợ lòi mũi, nên bọn cướp kia bị làm án cướp đạo đem bắn đi cả.

Hai chúng ta trong mấy tháng ấy, ngày nào ngày nào, đối với Viên cũng phòng mưu giữ ngọn từng tý. Vì cái cảnh đó, nên một nhà thơ-sanh lòng ngay bọn; thiệt như ta, mà cũng trở thành sáu sắc kín đáo.

Khốn nạn là bọn trinh thám của Viên, có cả tủ đến đôi ba mươi người, thay phiên đi dò chúng ta, ngày nào chúng ta cũng gặp lũ nó, lại phải thương thượng chuyện trò với chúng nữa.

Thái-Công hễ mỗi tuần lễ thì nhảy sang Thiên-Tân một lần. Vì tránh tai mắt bọn trinh thám Viên, chúng ta hội diện nhau lại đánh bài, uống rượu, làm làm trò hủ bại. Sau độ vài tháng, dò thám mãi mà không thấy chúng ta có điều gì khả nghi, chừng như Viên xem hai chúng ta không có gì đáng lo ngại nữa.

Trong khoảng tháng 9, tháng 10 năm ấy, những người tâm phúc của Thái nhận tin, đều đã tới và Thái-Công đã dặng dò trở về Vân-nam cả. Đến quơi tháng 11, Thái mới giả đau, ký thiệt cũng có bệnh (trước Thái đã dẫ say mê một con đĩ tên là Phụng-Tiên, mà ly dị người vợ, cho vợ đi trước, mang đờ bí mật đi rồi). Vào nằm nhà thương ở Thiên-Tân, đợi báo phiếu người của Viên tới thăm, cầm giấy chứng thầy thuốc về trình Viên làm tin, Thái công mới lại nhà ta, rồi đáp tàu sang Trường-kỳ (Nhật-Bản) hội diện với một người Thái đã sai đi Vân-nam, lại một người nữa ở Vân-nam mới phái lại rước Thái—Người sau nầy là một vị sư trưởng hiện nay đã đi tu.

Vì sao ta còn ở Thiên-tân chưa chịu đi?

1) Là vì các cơ quan biện sự bí mật đều tự tay ta dấu cất, ta không thể rời ra.

2) Nếu ta đi, tất nhiên Viên chăm riết Thái, Thái không đi thấu Vân-nam được.

Trong mấy tháng trời, chúng ta không giờ phút nào là không để lòng suy tính việc ấy, đến ngày 2 tháng 12 năm ấy, Thái-Công mới thoát khỏi. Nguyên chúng ta đã hẹn với nhau, hễ ngày Thái đến Vân-nam thì tất ta đến Thượng-hải. Câu chúng ta ước nguyện nhau trong lúc chia lay:

« Thành công chăng? bất kỳ địa vị gì, như thiết không cần, chỉ quay về chăm làm việc học vấn của chúng ta. »

« Thất bại chăng? nhứt định chết, không luận thế nào không chạy vào tô giới, không trốn ra ngoại quốc ».

Thái-Công đã đi được 10 ngày, ta mới lủi thủi ngầm ngầm lên xuống tau sang Đại-liên. Rồi từ Đại liên quay sang Thượng-hai. Lúc Thái-Công đi, người nha Thái hoàn toàn không hay không biết, tưởng là đi chơi như mọi lần, ngày nào ngày nao cũng gởi điện thoại hỏi thăm ta, ta chỉ kiếm lời nói trơ nói tránh cho qua chuyện. Còn riêng phần ta, trước khi đi độ một giờ đồng hồ, ta mới cùng bà đầm nhà nói chuyện chia tay và kể rõ tâm sự cho bà nghe. Bà đầm ta nói:

« Tôi xem cách cử chỉ của mình cũng hiểu rõ được trước kia. Nhưng vì mình không nói nên tôi không tiện hỏi đó thôi ».

Nói thế rồi bà đầm ta lại đem những lời khẳng khái oanh liệt mà khuyên ta. Nực cười là thuở nay mỗi khi ta lìa nhà ra đi đâu, bà đầm ta không hề khi nào tiễn đưa bận bịu bao giờ, (Lương-Phu-nhân cũng người ít có thiệt!). Vậy mà lần nầy lúc 3 giờ chiều, đưa ta ra khỏi cửa ngoài, như tỏ ra một mối cảm tưởng: Không mong cùng gặp nhau lần thứ hai nữa.

Tội nghiệp cho bọn trinh hồ của Viên-thế-Khải, đã thả Thái-công đi, lại thả luôn Lương-khải-Siêu cũng chạy thoát nốt, mà bọn ấy còn ngủ mơ! — Nghe sau bọn ấy đều bị tử hình cả.

Sau khi Lương đi rồi

Lúc ta ra đi, ta đã thảo sẵn những bài bịch « đánh Viên », cùng các điện tín sẽ đăng các báo, giao lại cho một người và bẹn rằng: ngày nào Vân-nam khởi nghĩa thì sáng ngày sau các báo Trung-tây ở Thiên-tân, Thượng-hải, Bắc-kinh cùng các nơi khác thảy đều đăng lên cả, đăng y nguyên văn không sai một chữ nào—Nghe sau Viên thấy những điện tín và bài bịch kia, tức giận vô cùng, vỗ bàn la lớn rằng:

Một đời ta tự phụ thông minh lanh lợi, không để bị bọn Lương-khải-Siêu và Thái Ngạc phỉnh gạt!

S. B. T.

(Còn nữa)

CHỒNG VỚI TIỀN

Bản báo tiếp được bài của độc giả Base de Camranh (Banghoi) gởi lại, trong bài nói một cặp vợ chồng thanh niên trước rất ân ái, sau có chuyện do le, rồi rỉ lại mấy câu hỏi. Chuyện có không thì mà cũng là cái « cas » trên đời thường có, độc giả đọc mà suy nghiệm xem L. T. S

Một bọn nhân công, gồm cả lao động và tri thức, dưới quyền cai sóc của một ông chủ ở một khu rừng gần bờ bể đương làm việc khai phá.

Trong đám nhân công ấy có một chàng thanh niên tây học, thông minh lanh lẹ có ý tứ hơi khác người. Chàng làm ở đây, công việc nhà tiền công khá, lấy làm vừa ý nhà chàng đã ước vọng mấy lâu. Nghĩa là chàng muốn ở nơi rừng xinh núi vắng, tránh xa cái cảnh thị tứ phồn hoa mà hằng ngày chàng lấy làm khó chịu.

Làm ở đấy được ít lâu, cái cảnh thanh nhàn u tịnh thiên nhiên trong vùng ấy chàng lấy làm thỏa thích chừng nào, lại làm cho chàng càng ngậm ngùi nhớ đến người bạn trăm năm chung tình chừng nấy. Ấy là cô Lan, người vợ rất yêu qui của chàng mà chàng cho là người đúng đắn, hết na hiếm có.

Chàng đã có cái nhà mới riêng, sắp dọn bẩn hồi, chàng mới lặn lội ngót mấy hôm về quê đem người vợ yêu đến cùng chung hưởng cái thú đẹp thiên nhiên mà chàng đã lấy làm thích.

Cách ít ngày sau, trên bãi biển dọc theo vùng ấy, trước luồng gió mát, dưới bóng trăng thanh, người ta thấy có cặp thanh-niên nam nữ tỏ vẻ ân yêm yêm điềm.

Một buổi chiều nọ, bóng mặt trời đã chen núi, cặp thanh niên ấy cùng cắp tay nhau đi dạo như mọi ngày. Bỗng đâu một luồng gió bốc cát bay mù trời, mặt biển sóng phun trắng xóa, ngọn sóng bổ vào gành nghe tiếng ầm ầm, giữa vòng không khí thanh u, trở mất vẻ trong sạch mà có chịu khó thở.

Chàng thanh niên kia, trong mấy lúc dạo mát, ngắm vợ một cách đắm thắm nồng nàn. Vì chàng đã cho vợ chàng là đẹp, da trắng, tóc trơn, chang mày bán nguyệt, mà nhứt là giọng thu ba đợn hai nơi khóe mắt, dẫu người đá cũng phải xiêu vì tình, tăng cho vẻ đẹp kia, cô Lan lại thường giữ thái độ nghiêm chỉnh, khuyên răn chồng nhiều đều về ái tình chân chính, mà mạt sát những chuyện tham gian bỏ nghĩa, thấy bạc đen lòng.

Cái buổi chiều hôm có trận gió vô tình, như hình đưa tới cho chàng một mối cảm tưởng. mối cảm tưởng mà lâu nay chàng không hề nghĩ đến. Chàng vuốt ve vợ mà nói:

En Lan! nay em hãy tưởng tượng một cái « cas » cái cas có thể xảy đến.... chàng chưa nói đã tỏ vẻ buồn trên nét mặt.

— Mình muốn nói gì?

Sao xem mình có vẻ buồn? Cô Lan gạn.

— Nầy em Lan, nếu một ngày kia, mà anh vì phận sự làm vào cái cảnh « gió táp sóng dồi » (chỉ vào gành bị sóng vỗ và gió cát chung quanh), mà em phải buồng cô bóng chiếc, thì em sẽ thế nào?

— Trời đâu nỡ phụ đôi ta, em chỉ tưởng một mặt hạnh phúc vuông tròn, em không khi nào tưởng đến cái cảnh trời nghiêng đất ngã đó, mà thực em cũng không buồn nghĩ đến, ai lại nghĩ đến chuyện « bất tường » ấy!

— Ừ, nhưng nói dẫ thế, như cái « cas » đó xảy đến, thì em nghĩ sao?

— Nếu thế nữa, linh hồn em vẫn cùng theo với linh hồn mình như ngày hôm nay, luôn luôn cho đến mãn cái hạn ngày sống của em trên đời trần nầy.

Chàng nhìn vợ không nói câu gì, nhưng có ý cảm ơn và vui lòng, tuy bị tiếng song và trận gió làm mất cảnh vui bữa hứng mát ấy và đưa cặp vợ chồng về nghỉ.

Cặp vợ chồng yêu nhau tâm đầu ý hiệp, nồng nàn như thế, ai không tưởng hạnh phúc cặp oan ương nầy vuông tròn đến cùng.

Một buổi chiều khác, hai vợ chồng đi dạo mát về, ăn nống xong, chàng ngồi trò chuyện đơi, nói chuyện khủng hoảng niện thời, rồi bàn đến hạnh phúc tương lai của gia đình, chàng như nhớ lại cái cơn sóng gió bữa hôm trước, sinh mối cảm xúc, rồi thì nói với vợ:

Đời nầy là đời « kim tiền vạn năng » những kẻ giàu họ sang sướng làm sao! mà chúng ta.... Vậy em có muốn giàu không?

— Cái đó, ai lại chẳng muốn mà mình phải hỏi, vợ trả lời.

— Ừ « nhân phi hoạnh tài bất phú » nếu không gặp cái nhịp gì tốt đưa đến cho chúng ta, cứ làm ăn thế nầy thì khi nào giàu, mà cái nhịp ấy có mấy khi được gặp!

Chàng vừa nói vừa thở ra, như trước mắt đã có cái nhịp mà chàng đã tưởng tượng.

Thấy chàng buồn, cô Lan an ủy nói: mình buồn! nầy không có nhịp cnớ có nhịp thì em đây cũng có can đảm tài năng làm nên giàu như ai, chúng ta hãy đợi.

Trở bộ vui, chàng nhập đề ngay, cái đề mà chàng để bụng lâu nay, chàng nói: Nầy em, anh nói thiệt, đời nầy không chi bằng « tiền » cả. Vợ chồng mình muốn gây hạnh phúc sau nầy mà không tiền thì làm thế nào? Nay hãy gác chuyện khác, mà nói độc chiếc cái mục đích « tiền », như em chịu nghe theo lời anh, chuyện có phần em, nhưng em chịu một chút là được số tiền to, thì em ngại sao? đây cũng cái nhịp mà cái nhịp đưa tới tận nơi.

— Mình thử nói xem.

— Không dấu gì em, khi sớm mai nầy, anh có gặp một người ngoại—quốc, người xem phong lưu và vui tánh, rõ là một nhà giàu. Công nhau trò chuyện, tuy người mới gặp, mà không khác chi bạn quen lâu. Người ấy có cậy anh một việc.

Chàng nói đến đó, mặt nhìn vợ mà ngưng lại như không muốn nói.

— Cậy việc gì, mình nói thử nghe.

— Cậy, cậy tìm cho một người bạn cùng chơi trăng thuyền đêm trên mặt nước, trong một tuần lễ, như người đẹp thì cụm cho 300$, còn ta ưu ta khác nữa. 300$ lấy không hoảng nầy có dễ kiếm đâu! cái nhịp....

— Chuyện thế mà mình đem nói

(Xem tiếp trang sau)

Lạt một câu hỏi khó trả lời

Ngày lễ Jean d'Arc, ký giả cùng người bạn vào nhà quê chơi, người bạn là con cụ X, cụ về hưu đã 2 năm nay.

Cụ tánh vui chuyện, thường xem báo, nên có ai lới hầu chuyện thì cụ nói say, nào kể lịch sử làm quan, ngoài quận trong triều ngày trước, thuật những tin tức trong các báo gần đây, kể tài ngôn ngữ, rõ là một tay giao thiệp rành mà ký giả được thấy trong đám cựu ban nhân vật, có ý mạt sát bọn thiếu niên Tây-học.

Người bạn vào ra lăn xăn, có lẽ con trong nhà đã thường nghe quen, còn ký giả nghe lâu cũng phải tức.

Quen tánh thiếu niên ngỗ nghệ, định chặn cụ vài đều:

— Bẩm cụ lớn, thời đại mỗi ngày mỗi khác, cụ không thích tánh cách tấn thủ hăng hái của bọn thiếu niên ngày nay, cũng như bọn thiếu niên chúng tôi không thích cách bảo thủ của các cụ vậy. Huống lớp thiếu niên ngày nay ra làm việc nhiều, nào có thong thả như các cụ trước đâu.

— Cậu tưởng lúc trước là ít việc sao?

— Vâng, tôi nghe người ta nói mấy cụ trước trọn ngày cứ chơi tổ tôm, có giấy tờ gì chỉ ký mấy chữ, trình, chiếu, cứu, biện 閱, 呈, 照, 奏 là xong. Ngày nay thì từ việc quan, giấy đánh máy mỗi ngày cả chồng, lại còn việc giao thiệp nầy nọ là khác nữa. Chưa nói đến chuyện khác, chỉ nói việc ăn tiệc, tiếp rước các quan lớn, có khi phải soạn bài đít-cua mất cả ngày chưa xong.

— Cậu nói cai đó vẫn có, nhưng đó là thời thế đổi khác, cậu nghĩ: trước kia như có việc gì ở ngoài Thanh-hóa hay trong Bình-thuận mà tư báo về Huế đi lại mất cả tháng trời, bảo việc dâu mà nhiều được? Còn ngày nay ở tận trong Nam ngoài Bắc, mà thơ từ đi lại chỉ trong 2 ngày, tự nhiên việc nhiều. Song việc nhiều mà đã có giây thép, xe hỏa, tàu thủy, rút đường gần và thu ngày ngắn lại, chớ không kéo dài như thời trước. Thế là việc nhiều mà cũng như ít, mà người làm việc đồng xấp mười người lúc trước, thơ từ đánh máy khỏi phải viết tay.

— Vâng, vậy cụ đã nhận lớp mới ngày nay làm việc nhiều hơn người trước, dẫu là gio thời thế. Sao xem cụ có ý mạt sát bọn tân nhân vật Tây học?

— Ai lại mạt sát Tây-học, Tây-học vẫn chiếm địa vị thích ngày nay kia. Song nói lớp mới làm việc nhiều mà mấy cậu không xét cái việc đó có ích lợi cho dân cho nước thế nào? Lớp cựu trước làm việc ít, tôi cũng nhận là không làm ra trò gì ích quốc lợi dân, nhưng tôi dám nói rằng: việc tốt ít mà việc xấu cũng ít. Còn ngày nay làm việc nhiều, cái tốt không rõ ra sao, chớ cái xấu cũng nhiều.

— Cụ nói cái gì xấu.

— Kia, ở địa chánh Hà-nội có ăn biếu thế lấy định kia, nay lại có chuyện quan phân mạo chữ ký quan Công-sứ, thầy ký đổi thay tên người bằng cớ v. v. chưa kể những hạng người như cậu Tham-Minh chưng mối văn minh gạo lường khắp nơi...

Ký giả nghe câu buộc khó chối cho lớp mới, nên nói qua chuyện khác, sợ nói dài cụ lại kéo chuyện nhiều ra. Nghe chuyện tân, Thượng-hải, Bắc-kinh cùng các nơi khác thảy đều đăng lên cả, đăng y nguyên văn không sai một chữ nào—Nghe sau Viên thấy những điện tín và bài bịch kia, tức giận vô cùng, vỗ bàn la lớn rằng:

Một đời ta tự phụ thông minh lanh lợi, không để bị bọn Lương-khải-Siêu và Thái Ngạc phỉnh gạt!

S. B. T.

(Còn nữa)

Y-KHOA TRƯỜNG-THỌC

Cách đề phòng bệnh lao

◆

Bịnh lao là một bịnh chung của nhơn loại, xứ nào cũng có mà dân độc nào cũng bị. Cứ theo cái bản thống kê: người ta chết về bịnh lao nhiều hơn bịnh khác.

Ở xứ Trung-kỳ ta, ai đến Huế, qua viện Pasquier thì thấy rõ, ở trong người ho lao rất chật nịch, ở ngoài người đi xin thuốc mỗi ngày mỗi đông. Chẳng nói chi xa, trong mấy bà con ta đây cũng có người đã bị đau đớn mà thấy trong bạn thân thiết, một đôi người từ trần vì bịnh lao. Bịnh lao thuộc về « Tứ chứng nan y », đời nay y học đã tiến bộ nhiều mà cũng chưa đánh đổ được cái thuyết cả đó về sự điều trị bịnh lao chưa có phương thuốc gì thiệt công hiệu. Bịnh lao là một cái tai nạn rất bi thảm của nhân quần, cho nên phải có một phương phòng bị mà mọi người đều đáng được, may ra mới tránh khỏi cái nạn chứng nầy. Chích B. C. G. đề phòng bịnh lao, chính là câu chuyện tôi đem ra phân giải ở đây để các bà con biết mà làm, cũng là điều có ích.

Trước khi nói đến sự chích thuốc nầy, tôi nói qua cái căn nguyên của bịnh lao, các cách lây truyền của vi trùng lao và những lối phát chứng của bịnh nầy.

Năm 1882, nhà bác-học Koch tìm ra vi trùng bịnh lao ở trong đờm hay là ở nơi khác của thân thể người đau. Vi trùng Koch sống dai lắm, gặp nơi tối tăm ẩm ướt, nó có thể sống được vài ba tháng; những vị thuốc sát trùng mạnh như sublimé, cũng không đủ sức mà trừ nó, chỉ đem nấu sôi 80 độ lâu 5 phút đồng hồ, mới trừ được nó, hay là đem phơi nắng đến vài ba giờ nó mới chết. Một người ho lao khạc, nhổ nơi đâu đó, cái miếng đờm sẵn chứa sâu lao đều đều khô và tan thành bụi, bụi ấy bay lẫn lộn với không khí, người khác hô hấp lấy không khí ấy tức thì rước vi trùng lao vào mình. Lại một cách lây nữa: vi trùng lao dính vào chén đĩa, áo, khăn, chiếu, mền, rồi từ đó bước vào thân thể người khác. Nói tóm lại vi trùng lao lây truyền bởi hai lối: 1.) Theo không khí mà lọt vô lỗ mũi và yết hầu, rồi từ đó lần lượt theo các đường máu (bạch huyết lộ và hồng huyết lộ) mà vào phổi; 2-) Người ta nuốt vi trùng lao vào ruột rồi đó nó theo đường máu mà tụ lại trong các bạch ở bụng hay là đi thẳng vào phổi.

Vì trùng lao khi lọt vô trong người thì có thể sanh trưởng ở đủ các cơ quan của thân thể: từ trên đầu xuống dưới chân, từ ngoài da vô trong xương, chỗ nào nó cũng có thể trú được; nhưng phần nhiều nó ưng ở phổi, cho nên bịnh ho lao nặng thấy hơn các chứng lao khác:

Bịnh ho lao khi mới sơ phát khó biết lắm: trong mình thấy hay mệt mỏi, ăn ngủ kém, cần sut, đi đứng cử chỉ chốc lát đã mệt, mỗi lần mệt thì thấy đánh trống ngực và nhiệt độ lên hơn thường. Bịnh lao tiến chừng nào, thì người bịnh càng bạc nhược chừng nấy: thổ huyết, ho khan, ho có đờm, tức ngực, nóng lạnh, thân mồ hôi buổi chiều; thân thể càng ngày càng ốm, lần lần thoái nhược, cho đến bì phù chưn, chướng bụng, đi tả như nước là tức hết hy vọng sống.

Cái bịnh ghê gớm nầy mà thâu mạng người mỗi năm kể có đôi triệu. (bên Pháp người ta tính: cứ mỗi 8 phút đồng hồ, có một người chết về bịnh lao. Lo mà tránh trước, hơn để mất bịnh mà chữa, muốn tránh thì phải dùng thuốc B. C. G.

(Còn nữa)

Hoàng-Mộng-Lương

Nước Nhật-bản ở Thái-bình-dương

(Trận tuyến hải quân trên mặt biển)

Ba hòn cù lao con con, nước Nhật ngày nay nghiễm nhiên một vị chủ ông có thế lực trên mặt biển Thái bình dương, các liệt cường Âu Mỹ đều phải kiêng nể. Sở dĩ được hoành hành trên mặt biển Thái bình, vì Nhật nhờ có những nơi căn-cứ hải quân chắc chắn tiện lợi, có thể đối phó dễ dàng với quân địch trong lúc chiến tranh, là những hòn cù lao mà Nhật đã dụng tâm cướp được.

Khi nên trời lại chiu người, năm 1914, Đức gây việc khởi lửa ở Âu châu, vì Đức mặc đối phó với các nước đồng minh, Nhật bèn gia nhập vào phe đồng minh. năm 1917 thừa nhịp quân Đức bị thua, Nhật cướp lấy mấy hòn cù lao của Đức ở Úc châu là: Marianne, Carolines và Marshall. Âu chiến xong, tờ Hòa ước Versailles ký rồi, liệt cường giao mấy hòn cù lao kia cho Nhật cai trị. Được mấy hòn cù lao nầy không khác gì anh nhà nghèo đào đụng hủ vàng. Nhật lấy làm thích lắm, vì đó là đường phòng tuyến bảo hiểm (ligne de sécurité) ở phía nam. Mấy hòn cù lao nầy về mặt kinh tế không có gì quan hệ, song về mặt hải quân, là một bức trường thành rất chắc chắn, nên người Nhật nhứt thiết phản đối những hành vi bất kỳ đối với nước nào, có thể làm thiệt hại cho Nhật ở mấy hòn cù lao ấy.

Nhờ có địa thế ấy, Nhật bước ngay chiếm chỗ trọng yếu của trung tâm điểm ở Thái bình dương. Trước kia những đồn tuần tiễu (avant poste) chỉ đến cù lao Bonin, dài độ 500 hải lý, dọc theo các bờ biển, ngày nay chiếm một khoảng đến 1300 hải lý, đi một mạch về phía nam thẳng tới đường xích đạo, làm thành một dãy liên tiếp ở giữa nước Mỹ với đảo Phi luật tân, lại có những đường tiện lợi cho tàu lặng tàu bay đậu trên nước (hydravion) có thể chặn đường giao thông Mỹ với Phi luật tân trong lúc chiến tranh. Ở hòn cù lao Marshall Nhật chỉ trải qua 2 000 hải lý thì đến Réari Harbour và 4.000 hải lý thì đi tới San-Francisco (Mỹ), Không những thế, ở chỗ đó Nhật chỉ đi 2.000 hải lý về phía nam là tới Úc châu. Nói tóm lại, mấy hòn cù lao nầy là chỗ dụng binh rất tiện lợi cho hải quân Nhật, có thể oai hiếp liệt cường ở Thái bình dương vậy.

Về trận thế Mỹ Nhật tương lai trên mặt nước Thái bình, con đường nối mấy hòn cù lao Bonine, Marianne và Palao là cái phòng tuyến bền vững của quân Nhật, ở phía nam phòng tuyến ấy duy trì được là Nhật hoàn toàn làm chủ bảo bộ Thái bình dương, mà chiếm được trận thế kia, Nhật không còn sợ sức phòng tỏa kinh tế của địch quân vây bọc mình nữa. Vả lại con đường nầy cắt đứt hẳng chiến tuyến của quân Mỹ ở San-Francisco đến đất Trung hoa và từ đảo Harawi đến Phi luật tân.

Chánh phủ Nhật đã bỏ ra một số tiền 150 000 yen tu bổ cù lao Saipan 250.000 yen chỉnh đốn cửa biển ở Palao, 150.000 yen vô quân cảng ở Rota và 689 000 yen phụ cấp cho các tàu bè qua lại.

Trên mặt biển Thái bình dương Nhật đã chiếm địa vị vững vàng như thế, liệt cường sau nầy có ngồi yên được không?

Khôn sống dại chết, mạnh được yếu thua, là lẽ tự nhiên, trước mười mấy năm mà Nhật đã thấy cái lợi hại tương lai.

Không trách nước Nhật mạnh dân Nhật giàu là phải.

TIỂU-SƠN thuật

Chống với tiền

(Tiếp theo trang trước)

với tôi làm gì? Sao lại gọi là cái nhịp?

Người vợ hỏi mà có vẻ nghiêm sắc mặt.

— Em hãy nghe hết lời anh đã. Thì cái nhịp số tiền to đem tận tay, mà ở vùng nầy rừng xanh núi vắng, biết tìm đâu cho có người gái đẹp, không tìm được tức cái nhịp tốt sẽ đi mất chớ sao? Cái nhịp làm giàu, có thể gây mối hạnh phúc tương lai, một đời được mấy lần gặp, bỏ qua thì sau ăn năng cũng muộn kia mà!

Số bạc 300$ nó có sức mạnh thế nào, tuy của bỗng chưa vào tay, mà đã khiến người xiêu vì nó!

— Vậy mình muốn thế nào?

Người vợ hỏi, mặt có hơi thẹn mà không nghiêm như trước.

— Thì nghe theo lời anh, em đi...

— Em sợ mang tội với anh.

— Anh đã cho phép.

— Còn miệng thế gian.

— Ở đây nơi rừng xanh biển bạc, ai biết đến chuyện kín đó, huống chi có một tuần tuần thôi, mất gì.

Vợ yêm lặng nhìn xuống đất, không ngẩng mặt lên.

— Em bằng lòng vậy nhé, hãy đi thay đồ.

Người vợ còn chần chờ, chàng giục tiếp.

Cô Lan đứng giậy vào chải đầu, thay quần áo, trông vào tấm gương rồi đứng mãi.

Chàng vào thấy cô đứng trân, lại giục: đi kẻo khuya, trăng lặn mất!

— Thì mình hãy đi đi.

— Em đi trước, rồi anh theo sau ngay.

Cửa mở, cô Lan bước ra khỏi cửa, chàng gọi lại: này em khoan đã! anh quên dặng chuyện nầy.

Cô Lan quay lại, thấy 2 hàng nước mắt chàng chảy tuông, muốn nói mà ức mãi nói không ra lời.

Cái cảnh «đương vui nảy buồn» trong chốc lát cùng 2 giòng nước mắt đau xót của chàng giường như đưa cho cô Lan một bài học rất nghiêm khắc và sâu cay, cô Lan cúi mặt khóc không nói tiếng gì, vỗ tay vào vai chồng, chàng bắt ngay đi mà nói:

— Em Lan! em rất yêu qui trên đời của anh! anh vốn in trí em là con nhà lễ-giáo, anh chắc em là gan vàng dạ sắc.... nào anh có ngờ! nào anh có ngờ...! em nghe nói bạc mà vội đen lòng.

Cô Lan tự biết cái «nhẹ dạ» của mình, nhưng thì thà nói gượng. Tại mình! em đâu có ngờ mình...!

— Thôi, còn nói gì nữa! chỉ có 2 cách: Một là anh chịu bầm nát tấm gan mà hy sinh ái tình với em cho trọn đời, hai là em tự xử đền tội mình, kỳ hạn chỉ còn trong đêm nầy:

Chàng nói xong, nằm ngay trên giường úp mặt vào tường.

Cô Lan ngồi 2 tay bợ trán, cúi đầu thút thít dưới bóng đèn, khi ngước lên trông trong tấm gương thấy cái mặt mình mà nỗ thẹn sanh ghét.

Bỗng sực nhớ có lọ thuốc phiện còn dơ trong ngăn kéo (làm miền rừng người ta có hút đôi điếu đã trị sước độc, nên có sẵn) lấy ra hòa với giấm thanh một ly, vừa khóc kể to, vừa bưng ly thuốc sắp đưa vào miệng. Thì trong lúc ấy chàng dực mình thức giậy, thấy cô Lan sắp đến tội với chén thuốc độc kia.

Câu chuyện trên đây, ký giả không muốn nói kết quả, cốt nhường cho độc-giả suy nghĩ mấy đến:

Cách thử lòng vợ của chàng kia, ra thế nào?

Sự ham tiền của cô kia có tội không?

Nhưng đứng vào địa vị chàng kia, nên để cho người vợ uống chén thuốc độc cho đi đời, hay nên cản lại?

Nh. Ph. lai cảo

Thi-văn với thời-đại

Việc trong nước

Một làng kêu về địa phận

THỪA-THIÊN. — Chúng tôi là Hương chức làng Lang xã, tổng Lương văn, huyện Hương thủy, nhờ quí báo đăng việc bị ức hiếp như sau:

Địa bộ làng Lang xã chúng tôi, ở xứ Cha đôi có hai hòn núi Song ngư, ruộng đất xung quanh, có bộ tịch mà có thuế, và người làng chúng tôi là Ngô Liên có canh phá dãi hoang ở đó có quan bằng, số mạch thuế. San làng Thảo phủ, hương chức có giấy đến xin đất phía đông dưới chân núi Song ngư mà làm chùa, có tự tích quan Thái-thường làng chúng tôi còn giữ. Vì làng chúng tôi không thuận cho, làng ấy hiệp hiềm ỷ thế lòng có quan quyền với người giàu, siêu đánh hai hòn núi Song ngư của làng chúng tôi; làng chúng tôi đã đem chánh chứng, bản cương kêu nài đã mấy năm nay, mà quan trên cũng không xét.

Làng chúng tôi đến quỳ giả ngự, ngài sắc giao cho bộ xử, bộ lại sức phủ, huyện khám lại. Huyện Phú xem sổ 2 làng tiền chỉ giới hạn, đã cổ lờ khám biên: «Thần phù số tiền, quốc vô lộ tích thậm thuộc mờ hồ; Lang xã tờ nếu quân hữu điền lộ tiền lạc khả cơ, tựu hiện tinh thắng tốn nhi ngôn, kỳ giả Ngư sơn nhị tọa tại Lang xã hiểu sở ung đất chi lý» (Nghĩa là tiền chi của làng Thần phù dấu tích mờ hồ, còn làng Lang xã tiền chi có điền lộ lên lạc làm chứng cớ. Hòn núi Ngư sơn, đáng lẽ về làng Lang xã được).

Làng chúng tôi có tên làng Thần phù lấy châu bộ, ấn giám châu bộ, bộ cửu châu bộ với xem họa đồ của quan huyện đệ lên, và có thương tôa, không biết vì sao mà tôa sức sung công.

Thế là châu bộ không đã định, họa đồ không đủ chứng. Thật ra cho làng chúng tôi quá Mong quan trên xét lại.

Hương biểu Hương bộ lý trưởng ký tên và đóng triện

Kẻ trộm

Độ nầy về hạt Phú-vang, đi đâu cũng nghe nhan đàn ta than về chuyện mất trộm.

Hom 30-7-35 nhà trần-Vệ bị kẻ trộm cạy cửa vô vơ vét đồ đạc trên 100$00. Tháng trước nhà Đốc-Thắng cạnh huyện, cũng bị trộm [illegible] của người vợ; lại tuần trước, nhà Tước-Dinh cũng bị chung tự một ít đồ, vừa người nhà biết được, chung tiếng thoát.

Kẻ trộm như thế, dân yên sao được?

Dân

Đại tổng mục tiêu số bạc bấy nhiêu?

QUẢNG NAM. — Về năm 1934 trong giáo sư huyện Quế sơn còn thiếu mỗi người một tháng, và trường phí 60$ cả huyện bác tháng ba trên 300$ nữa. Đến nay bạc lương thiếu, huyện cũng chưa phát, có ai tùng tiền đến hỏi thì quan cho hay 2, 3 đồng và nói đã bắt đại tổng mục trả rồi sẽ phát cho.

Vậy thì bạc lương giáo sư bạc trường thì còn thiếu, và bạc thăng bổ cả thảy đến 600$, đại tổng mục đem tiêu riêng được sao? Pháp luật đâu?

N. Tr.

Mượn cớ làm đình mà nhiều dân

QUẢNG-NGÃI. — Làng Hòa vang tổng Hòa thượng (Nghĩa hành), năm Bảo đại thứ 7, có trích 9 mẫu ruộng quan trại cho thuê, lấy bạc là 360$ để tu bổ đình làng. Ngày tháng 6 vừa rồi, thấy cử ông Nguyễn Lương làm chánh đốc công cùng hương chức sức dân đến triệt hạ cả tiền đường và chạnh tiền đình xuống, sắp làm mới lại, mà không thấy bản dự trù và đơn xin làm đình ra sao, cũng không báo cáo cho viên kỳ và nhân dân trong làng biết.

Việc làm lại đình là việc quan hệ mà nhân quan không dự biết, để tự tiện dỡ đình, hương chức và đốc công lại ép bức dân bắt đi làm xâu, tốn đến 3 ngày lại bắt làm công công nữa, dân khổng khom nhọc, kêu ngày 18-7-35 đã có đơn kêu tại nhà.

Dân làng

Chuyện đám mừng

(Cũng là cách bóc khéo)

Vật sầu ế ẩm, dinh kế khó khăn, sắc thuế lo chạy sáng mắt, mà dám ăn mừng lại nhiều quá! Đương nói đâu xa, chỉ trong hạt Nghĩa hành, mới vài tháng nay mà đã số là đám! Phe đoàn Thắng An bắt, hào mục Thạnh (Tuyên phong) hai mừng đình an (?); cửu phẩm Huy Vạn xuân thanh tổng Điền (Phú thọ), cũng mừng đám (?). Còn nhiều đám khác không kể nổi mà phải cho tự mừng lấy đám! Trước khi đắt đám, bắt đầu đi tranh đi cũi, làm mạp làm trại, hầu hạ đến ngày xong đêm trước sau mất 6, 7 ngày. Họ lại mời khách, ôi thôi! mời vô số. Nhưng bọn phải đi đám ngày nay cũng kiệt tiền, nên thường chơi cách trật trẻo: 7, 8 người đi 1 cái đất giấy đỏ đen, các bạn cuối đám [illegible]

Ký giả có bắt gặp đôi đám lời lẽ như sau đây:

1) Hào mục Tu (Thuận phong) làm xong đám, phí tổn gần 700$, mà thu tiền đi đám được 280 quan.

2) Phó Tu (Ân hoa) phí trên 1200$, mà thu được ngót 400 quan tiền, và 15 đồng bạc. Ngoài ra còn rượu bánh, song cũng khá.

※ Chánh Điều (Phú thọ) phí dưới 100$ mà thu vào hơn 100 chai rượu, và 40 câu đối, nên thà không đãi, thịt bò thịt heo để thái, phải bắt gánh đi đổ!

Xin miễn phê bình.

Toc mạnh

Đáng tội!

(Bọn dọa người đã bị án)

Vì chuyện tên Yệt, làng Tư-cung-nam, tên Lương-Huy, ngụ làng Châu-sa, và tên Trần Khoa làng Sung-tích, tổng Tịch-châu, phủ Sơn-tịnh, đi dọa bọn Lê-Thập, chủ Trọng, thị sáu Lạc và Lê thị-Miêng lấy tiền, đã đăng Tiếng-Dân số 807 ra ngày 3-7-35.

Quan phủ Sơn-tịnh đã tra xét quả có tang chứng, nên tên Yệt đã bị kết án 1 năm tù, tên Lương-Huy bị án 6 tháng, còn tên Trần-Khoa bị án vì «ẩnh», phạt 3$ và bồi cho tên Lê-Thập 2$. Tên Yệt và tên Huy phải bị bồi cho chủ Trọng 4$60, thị-sáu-Lạc chín tiền, và tên Hiệp tức là chồng Lê-thị-Miêng 5$. Sớm mai ngày 27-7-35 đã thấy tỉnh nha Sơn-Tịnh giải tên Yệt và tên Huy về tỉnh tống giam.

Bọn nào dọa người lấy tiền hãy trông cái gương đó.

P. V.

Bò đi theo lề đường mà cũng bị phạt

(Quả là lý hương lợi dụng tấm thẻ gỗ)

Gần đây hai bên lề đường quan, có thể cắm yết cấm: «Hễ ai thả bò ăn theo 2 bên lề đường, mà hương lý bắt được trình quan sẽ bị nghỉ trị...». Thế cấm ấy thành mối lợi cho mấy bác làng.

Ngày 26-7-35, tên Ấm ở ấp Phú-yên làng Chánh-lộ, phủ Tư-nghĩa, có cây rẻ một khoảnh ruộng tại xứ Bàu-cả; khoảnh ruộng ấy ở sát bên lề đường. Khi cày xong, mở bò lứa đi về, vừa đi lên lề đường, bị làng bắt triệt 2 con bò, giác về đình làng giam, rồi sức ăn Ấm phạt 2$, không thì giải phủ. Nhân mặt, tên Ấm phải lo cho làng hết 1$ mới được nhận bò về.

Cũng chiều ngày ấy, tên Vằng ở xóm Tàu-tượng đi mua bò buôn, khi lứa về, đi theo lề đường cái quan, cũng bị làng bắt 2 con bò giam lại, bắt tên Vằng phải chịu bạc 2$ mới chịu bò về.

Lại chiều 27-7-35, bọn mua bò buôn ở miền trong, lứa về chỗ nhứt bò là nhà ông Một Chiêu cho bò nghỉ; lúc bò còn lứa đi [illegible] Chiêu chừng 300m) thuộc làng Chánh lộ, bị làng triệt bắt 9 con bò giam lại, rồi bắt bọn buôn bò chạy bạc phạt.

Cái thẻ yết kia là cấm kẻ cho bò ăn ở lề đường, chớ người dắc bò đi cày và dắc bò đi bàng, đi qua tạm trong giây lát mà bắt phạt thì họ bỏ ruộng bỏ nghề đi sao?

Mấy bác lý hương lợi dụng cái thẻ kia mà bóc tiền dân nghèo như thế, quan trên nên để ý cho.

P. V.

Tiêu tiền công làng

Làng Phú vinh, tổng Hành-trung (Nghĩa-hành), có chợ Chùa, mấy năm trên, mỗi qui làng nạp thuế chợ, có dự để 18$ gởi quan, phòng khi tu bổ chợ. Năm 1934 lý trưởng Bùi-Diệu (hiện nay làm phó tổng) có làm tờ nhận lãnh số bạc gởi ấy tại quan, độ trên 200$, rồi đem về tu bổ đình chợ. Nhưng tiền ấy đi đâu mà chợ thì bỏ dột nát. Kẻ đó ý đã cử phó tổng, hương chức cử người khác thay, rốt biết số bạc ấy ý đã tư tiêu, vẫn kỳ hương chức có xen nai lên quan đã đắt lên, mà quan không xét.

D. A.

Trốn nợ nhà băng, bị đánh!

PHAN-RANG. — Ngày 21-7, khi 19 giờ, tại nhà làng Bảo-an, trống mỏ liên thinh, lại thấy một người ngồi chưn cầm, còn 2, 3 người xum lại kể thoi người cù.

Rồi ra mới biết người bị đánh là Đỗ-Ngự, ở Quảng-ngãi thiếu nợ nhà băng trốn về Phang rang, có trát quan sức các làng bắt. Hương hiền hương mục làng Bảo an bắt đem ra nhà làng. Đỗ-Ngự cái cọ sao đó, các bác mới đánh cho một trận, Đỗ-Ngự gãy 2 cái răng, còn mình mẩy bầm tím.

Thiếu nợ nhà băng mà đánh có trừ được không?

Thấy

Cái nạn làm làng thời dịch

BÌNH-THUẬN — Ở tỉnh Bình-thuận, người làm việc làng, trong từ cử, có thể thuế khóa thanh khoản, chân niên mãn hạn (4 năm), khi thôi phải có đơn «thôi dịch».

Nguyên ở Bình-thuận làm làng không có ăn công điền như xứ ngoài, làng nào cũng có ruộng đất, mà họ để nào công tế, bồi bổ đình miếu, cần cống, và công vụ... nhiều.

Nhà nghèo vô làm chỉ ăn cơm nhà, áo vợ, làm mấy năm, làm đơn xin hồi dịch, trình lên Phủ huyện, mà quan đã chịu phê cho đâu! Chỉ 2 chữ «thính thôi» (聴退) có khi giá rất đắt, mà không có gì mua thì không sao được chữ phê đó, cứ lôi thôi mãi.

Ở nơi khác làm làng mất tiền đã đành, mà Bình-thuận thôi dịch cũng phải có tiền, ngán quá!

Th. Ng.

Người Nhật tuyên dương nho giáo!

Người ta hay nói: người Mỹ hay làm chuyện «ngông», chớ người Nhật xem cũng thích chuyện «ngông» lắm.

Nho giáo sản xuất ở nước Tàu, mà ở cái nước tổ nho giáo, lâu nay đã có cái tiếng «Ngũ kinh bỏ xó Luận ngữ vứt vào lò than». Chính ở Khúc phụ là nơi Không lâm Không miếu, vùng tôn kính lễ trên 2 ngàn năm nay, mà năm trên bọn quân-phiệt đánh nhau, chĩa súng bắn phá vào đấy, làm cho tường lũy hư hỏng, nay chưa tu bổ xong. còn nói chi ở xứ ta, học trò mạt của nước Tàu, thì các nơi văn miếu, chỉ làm chỗ cho nhện đăng, quạ đậu trong dân gian muốn tìm một quyển sách kinh truyện gì để làm thuốc cũng khó tìm ra!

Nho giáo đến ngày mạt kiếp như thế, ở giữa đời khoa học văn minh vô nầy, còn ai thèm đếm xỉa đến, mà hiện nay hạng thân nhân vật lại gia cho cái huy hiệu «hủ lậu» nữa.

Vậy mà ở Nhật bản, năm trên có câu chuyện «Luận ngữ đại thần» là Quảng-điền được công chúng ca tụng sùng bái. Gần đây họ lại tu tạo Khổng miếu, làm lễ kỷ niệm rất long trọng. Nay theo tin Đông kinh, cuối tháng 4 đây, nho giáo đại hội ở Đông kinh lại cử hành lễ Phục-hưng Thanh đảo thánh-đường; Hội trưởng là Tư-văn Đức-xuyên-đạt công Bản-cốc-phương-lang nan, Văn-tướng Tùng-điền, bác sĩ Vũ chi-cát và Tỉnh-thượng-nhi-bang, cùng trên 200 nhà thạch-học đến dự, có cả con cháu họ Khổng họ Nhan ở Tàu sang dự nữa.

Đối với Nho giáo ngày nay, người Nhật tỏ ý tôn sùng cổ lệ một cách đặc biệt, bản ý muốn nhờ học thuyết ấy làm tiêu mối ác cảm của dân Tàu, khiến lần lần thiện cảm với mình; và cũng phát dương tinh túy cố hữu của văn hóa phương đông, để cứu vãn cái phong triều «cực đoan duy vật» của Âu Mỹ, mà họ cho là không thích với «quốc luật tánh» của họ.

Chúng ta thường khen người Nhật Âu hóa, biết chọn cái khôn mà không theo cái dở, không biết sự tuyên dương nho giáo nầy người mình cho là hay hay là dở?

X.

Đôi lời thành thật

Ngài nào mua báo, xin gởi tiền trước.

Ngài nào còn thiếu tiền báo, xin nhớ kỳ hạn mà gởi về trả cho.

Nếu các Ngài còn thiếu nhiều mà chậm trả, bất đắc dĩ, bản báo phải đình gởi báo, xin miễn trách. Tiếng Dân sống trên 8 năm nay, vẫn trông cậy vào tấm lòng sốt sắng của quí độc giả. Lúc khủng hoảng nầy, xin các Ngài càng sốt sắng thêm, cảm ơn.

TIẾNG-DÂN

THƠ TÍN

Cùng người Biết chuyện ở làng Nhượng-bạn Cẩm-xuyên Hàtĩnh

Được thơ ông nói có 12 người đi tìm cá ở Phan-thiết gởi mandat về cho người họ lãnh hộ đặng giao lại cho vợ con họ mà người lãnh bạc nhiều lắm không giao lại, v. v... Mấy người gởi bạc kia phải làm đơn kêu với quan trên xét cho.

Cùng ông N. Đ. làng Phú-hòn Lệ thủy

Được bài ông nói chuyện phá thần mà khuyên nói rõ cả ruộng đất bao nhiêu, nếp bao nhiêu, chỉ nói trống, nên miễn đăng.

T. B.

Mme RICHARD

Phono-Photo-Musique

Trước ở đường citadelle số 7

NAY DỜI ĐẾN

Đường GIA-LONG số 87 — HUẾ

KỀ TRƯỜNG HÁT

Nhà rộng, Hàng hóa đủ hơn

Ngoại máy hát đĩa hát BEKA, lại còn bán máy chụp hình và đồ phụ tùng giá như bên Pháp.

Đờn lấy như violon, mandoline, banjo giá từ 8$50 của hiệu COUESNON — PARIS

THUỐC TRÀ

HIỆU

Đông - Xuân - Hương

KY-HAI

2-4, Rue Auvergne — VINH

KHÓI THƠM

GIÁ HẠ

THUỐC NGON